

Hồi Thứ Mười

DẬP NGÒI NỔ HÀO KIỆT NÁT MÌNH
NGỦI THỨC ĂN CHỈ TÔN MÉO MẶT

Quần hùng ăn uống no nê rồi về phòng nghỉ ngơi. Đến giờ Dậu, một gã đầu mục tới báo: “Địa đạo đào vào tới phủ đề đốc thì gặp đá lớn chặn đường phía trước. Hiện giờ đã đào vòng xuống dưới, qua khỏi tảng đá rồi đào tiếp vào trong”.

Trần Gia Lạc và Từ Thiên Hoảng phân phối nhân mã, ai đánh bên trái ai đánh bên phải, ai tiếp ứng ai đoạn hậu, tất cả đều sắp xếp hàng hoàng. Đến giờ Dậu ba khắc, đầu mục lại đến báo: “Đã đào tới tấm thiết bản, sợ bị người bên trong phát giác nên tạm thời dừng lại”.

Trần Gia Lạc nói: “Đợi một giờ nữa cho khuya hẳn, chúng ta sẽ ra tay”.

Một giờ dài như thế kỷ, mọi người chờ đợi ngứa ngáy tay chân.

Lạc Băng ngồi đứng không yên.

Chương Tấn đi tới đi lui trong sảnh lẩm bẩm chửi mắng.

Thường Thị huynh đệ lấy một bộ bài ra chơi bài cầu với Dương Thành Hiệp và Vệ Xuân Hoa. Hai người Dương, Vệ chẳng để ý gì tới ván bài nên bị anh em họ Thường ăn hết ván này tới ván khác.

Chu Ý lấy Ngưng Bích Kiếm ra xem tỉ mỉ, rồi tìm mấy thanh đao kiếm cũ ra thử. Hễ chém xuống là đao thép kiếm thép gãy đôi, quả nhiên sắc bén vô cùng. Từ Thiên Hoảng ngồi cạnh nàng ngắm nghía, chốc chốc lại mỉm cười.

Mã Thiện Quân không ngớt lôi trong túi ra một cái đồng hồ bằng kim loại để xem giờ.

Triệu Bán Sơn cùng Lục Phi Thanh ngồi trong một góc, hàn huyên tình hình những năm xa cách.

Vô Trần cùng Chu Trọng Anh chơi cờ tướng. Vô Trần đã thiếu bình tĩnh mà kỳ nghệ cũng thấp hơn, nên thua hết ván này tới ván khác.

Trần Gia Lạc cầm tập thơ của Lục Phóng Ông ngâm nga.

Thạch Song Anh giương mắt nhìn trời, hoàn toàn không động đậy chút nào.

Hết một giờ, Mã Thiện Quân lên tiếng: “Đến giờ rồi”. Quần hùng lập tức đứng bật dậy, chia thành từng nhóm đi ra ngoài cửa. Mọi người đã cải trang và giấu binh khí từ lâu, bây giờ tập hợp trong một nhà dân ở gần phủ đề đốc. Người trong nhà này đã dọn đi lâu rồi.

Tưởng Tứ Cân thấy quần hùng đã đến đủ, bèn khẽ nói: “Quanh đây lính Thanh tuần tra rất khẩn trương, con mẹ nó, phải thật nhẹ nhàng mới được”. Y cầm thiết trượng canh giữ cửa ra vào con đường hầm mới đào. Quần hùng nối đuôi nhau chui vào. Đào rất sâu, Hàng Châu lại ẩm thấp nên nước trong đường hầm xâm xấp mắt cá, khi chui dưới tảng đá lớn thì bùn ngấm gần đến ngực. Đi được mấy trượng thì đến cuối đường hầm.

Bảy tám đầu mục đang chờ đợi dưới đó, người cầm đuốc, người cầm xẻng. Thấy tổng đà chủ đến, họ khẽ nói: “Trước mặt là tấm thiết bản”.

Trần Gia Lạc bảo: “Động thủ đi”.

Các đầu mục phấn chấn tinh thần hẳn lên, hợp sức dùng xẻng nạy tấm thiết bản. Đầu tiên thì đá vụn xung quanh rơi lả tả, đào thêm chút nữa thì cả tấm sắt lớn đã bị nạy lên, phía trước chính là con đường hầm trong phủ đề đốc. Vệ Xuân Hoa lập tức chạy vào, quần hùng kéo ùa theo.

Một tiểu đầu mục cầm đuốc đứng lại soi đường, quần hùng theo đường hầm chạy thẳng vào trong. Cuối đường hầm này là tấm cửa sắt chắn ngang, Vệ Xuân Hoa ẩn ngay vào giữa hình bát quái. Không ngờ cánh cửa hoàn toàn không động đây, hình như cái nút đó đã mất tác dụng.

Từ Thiên Hoảng suy nghĩ một chút rồi nói: “Bát đệ, Cửu đệ! Mau mau ra canh giữ cửa vào đường hầm, đề phòng bọn giặc đó bày quỷ kế gì”. Dương Thành Hiệp và Vệ Xuân Hoa gật đầu đi ngay. Mấy tên tiểu đầu mục bắt tay vào nạy những tảng đá ở bên cửa sắt, rồi mọi người hợp lực bẩy cánh cửa sắt qua chỗ khác.

Trên cánh cửa có nhiều xích sắt neo vào những tảng đá lớn, Lạc Băng dùng Ngưng Bích Kiếm chặt đứt dây xích rồi lập tức chạy vào. Trong ngục đá trống rỗng.

Lạc Băng khổ sở kêu lên một tiếng, không thấy bóng dáng Văn Thái Lai đâu. Nàng đã ba bốn lần thất vọng, phen này không nhin nổi nữa, ngồi phịch xuống đất rồi khóc rống lên. Chu Ý định tới an ủi, nhưng Chu Trọng Anh khẽ nói: “Để cô ấy khóc một chút cũng tốt”.

Trần Gia Lạc thấy trong phòng không còn đường nào khác, bèn cầm lấy thanh Ngưng Bích Kiếm đâm vào cánh cửa nhỏ mà lần trước Trương Triệu Trọng thoát ra. Cánh cửa này đúc bằng thép, mới chặt được mấy khe hở đã thấy phía sau có mấy tảng đá rất lớn chẹn mất đường.

Từ Thiên Hoảng nói: “Nhất định là tên Lý Khả Tú sợ chúng ta cướp ngục, đã đưa Tứ ca giam vào chỗ khác rồi”.

Trần Gia Lạc bảo: “Bây giờ chúng ta đánh thẳng vào phủ đề đốc. Bất cứ giá nào, hôm nay cũng phải cứu được Tứ ca ra”.

Mọi người chạy ra cửa đại lao, thấy Dương Thành Hiệp đang múa thiết tiên cố giữ không cho Thanh binh ập vào. Vệ Xuân Hoa thì không thấy đâu, chắc đã

xông vào giữa vòng vây quân địch.

Vô Trần quát lớn một tiếng, nhảy ra khỏi địa lao, trường kiếm đưa tới đâu là quân Thanh ngã xuống tới đó. Quần hùng chạy theo ra ngoài, lúc này mới nhìn thấy sáu bảy tên tướng Thanh đang bao vây Vệ Xuân Hoa ác chiến. Lục Phi Thanh thầm nghĩ: “Ta với Lý Khả Tú dù sao cũng từng là chủ tớ, không tiện lộ diện”. Ông bèn xé mảnh trường bào bịt mặt lại, chỉ để lộ cặp mắt.

Quần hùng dần dần đẩy bọn lính Thanh dạt ra ngoài, Vệ Xuân Hoa hò hét đuổi theo. Từ Thiên Hoảng nhảy lên đầu tường đứng quan sát, thấy trong phủ đề đốc chỗ nào cũng có quan binh bảo vệ. Đột nhiên tiếng mõ báo động vang lên dồn dập, dĩ nhiên bọn tướng lĩnh nhà Thanh đang điều động binh mã chống cự. Từ Thiên Hoảng nhìn kỹ thấy phía nam có một tòa nhà hai tầng, mỗi tầng đều có năm sáu trăm quan binh canh giữ. Căn lầu trông không có gì đặc biệt mà quân phòng thủ lại đông như thế, chắc là Văn Thái Lai ở trong đó.

Từ Thiên Hoảng cầm đơn đao thiết quả nhảy xuống tường, vừa vẫy gọi vừa hô lớn: “Các vị huynh đệ, theo ta”! Chàng dẫn mọi người xung phong về hướng nam.

Quả nhiên càng gần tòa lầu đó, quân Thanh ứng chiến càng nhiều. Trong lúc hỗn chiến, Mã Thiện Quân và Triệu Bán Sơn đã dẫn mấy chục tiểu đầu võ công khá vượt tường nhảy vào trong phủ. Quan binh nhà Thanh tuy đông, nhưng không sao cản trở được quần hùng Hồng Hoa Hội võ công tinh diệu. Chỉ chốc lát, quần hùng đã tiến sát tòa nhà đó.

Chương Tấn múa lang nha bổng ra chiêu Ô Long Tảo Địa, khom người xuống rồi vọt lên trên, giành vào nhà trước tiên. Nhưng giữa cửa có một người sử dụng trường thương quét ngang chọc thẳng, Chương Tấn nhất thời không sao xông vào được. Lúc này mấy người Vệ Xuân Hoa, Lạc Băng, Dương Thành Hiệp, Thạch Song Anh vài người cũng đang cận chiến với binh lính nhà Thanh. Dưới ánh đuốc sáng như ban ngày, trận đánh thật là kịch liệt. Võ nghệ của bọn quan quân phòng thủ tòa lầu này không phải là yếu.

Vô Trần bảo Triệu Bán Sơn: “Tam đệ! Chúng ta lên đó xem thử”! Triệu Bán Sơn gật đầu, Vô Trần nhảy liền hai bước tới trước cửa, bỗng có một thanh đao chém tới. Vô Trần không tránh né mà cũng không chống đỡ, cứ ra chiêu Mã Diện Khiêu Tâm. Trường kiếm ra sau mà đến trước, người sử đao gào lên một tiếng thảm khốc, cương đao rơi xuống đất. Trong chớp nhoáng, Triệu Bán Sơn cũng dùng ám khí đánh ngã hai tên võ quan, rồi hai người lập tức xông vào trong nội đường. Chu Trọng Anh, Lạc Băng theo sát sau lưng.

Lục Phi Thanh thấy đối thủ của Chương Tấn võ công khá cao, mà Chương Tấn lấy ngắn đánh dài không chiếm được lợi thế, lập tức chạy đến chi viện. Ông dùng trường kiếm xuất chiêu Thiên Ngoại Lai Vân đâm vào tay trái hấn. Hấn trở ngược cán thương lại, dùng sức đập mạnh xuống. Binh khí dài một tấc là mạnh một

tắc, rõ ràng chiêu này có thể đập vỡ kiếm của đối thủ đi. Nhưng Lục Phi Thanh đã vận khí vào trường kiếm nên nghe “bình” một tiếng, cây thương vỡ ra mấy trượng. Cổ tay của người cầm thương cũng bị trật khớp. Hắn sợ đến bay cả hồn vía, nhảy ra ngoài xa mà vẫn chưa đứng vững được, té nhào xuống đất.

Chương Tấn xoay người lại, nghênh đón một trong hai tên đang đấu với Vệ Xuân Hoa. Vệ Xuân Hoa bớt một đối thủ, tinh thần phấn chấn hẳn lên. Chàng dùng song câu xuất chiêu Ngọc Đới Vi Yêu tấn công vào hai bên trái phải địch thủ cùng một lúc. Tên kia dùng một cặp song đao, dĩ nhiên dùng chiêu Thoát Bào Nhượng Vị để chống đỡ, hai đao dựng đứng chia ra đỡ ở hai bên. Nhưng đột nhiên Vệ Xuân Hoa biến sang hiểm chiêu, rút song câu về đặt ngay trước ngực, rồi phóng người thẳng tới. Chiêu này vừa nhanh vừa ác, song câu vừa bảo vệ trước mặt vừa cắm lút vào giữa ngực đối thủ. Hắn la lên một tiếng cuối cùng, không sao sống được nữa.

Ác đấu một hồi, dưới lầu kẻ địch mỗi lúc một ít đi. Đột nhiên Vô Trần đứng trên lầu dùng âm ngữ lớn tiếng la lên: “Tứ đệ ở đây, chúng ta thành công rồi”. Quần hùng nghe thấy đều hoan hô vang dội.

Chu Ý không hiểu tiếng lóng Hồng Hoa Hội, bèn quay lại hỏi Từ Thiên Hoảng: “Đạo trưởng nói cái gì vậy”?

Từ Thiên Hoảng đáp: “Trên đó đã cứu được Tứ ca rồi”.

Chu Ý mừng rỡ nói: “Thế thì hay quá! Chúng ta lên, xem thử Tứ gia như thế nào”?

Từ Thiên Hoảng bảo: “Muội lên đi, ta phòng thủ ở đây”.

Chu Ý chạy vào trong nhà, bọn lính bảo vệ xung quanh đã bị Vô Trần và các huynh đệ dọn dẹp gần hết. Nàng tức tốc chạy lên lầu, thấy mọi người vây quanh một chiếc lồng lớn, Trần Gia Lạc đang dùng Ngưng Bích Kiếm cố chặt đứt những thanh sắt xung quanh lồng.

Chu Ý chạy đến gần, bất giác giật dử la lên. Thì ra bên trong lồng sắt này lại còn một cái chuồng sắt nhỏ. Văn Thái Lai ngồi trong chuồng nhỏ, tay chân đều bị xiềng xích, giống như một con thú dữ bị nhốt vậy.

Lúc này Trần Gia Lạc đã chặt đứt hai thanh sắt của lồng sắt ngoài. Chương Tấn vận sức bẻ cong cho khoảng trống rộng ra. Lạc Băng thân hình nhỏ nhắn bèn chui vào trong đó, nhận lấy bảo kiếm rồi chặt tiếp then khóa và xiềng xích của chuồng sắt nhỏ. Quần hùng đều mỉm cười, thầm nghĩ: “Giả tử hôm nay Thanh triều phái thiên quân vạn mã đến đây, chúng ta cũng phải tử thủ trên lầu, cứu Văn Thái Lai ra rồi mới tính tiếp”.

Thường Thị huynh đệ và Từ Thiên Hoảng đang chỉ huy đám đầu mục của Hồng Hoa Hội canh giữ dưới lầu, đột nhiên nghe có tiếng hiệu lệnh nổi lên, quan binh nhà Thanh lùi ra mười mấy trượng. Bọn chúng lùi lại rất thứ tự, ngay hàng

thẳng lối, hình thành thế trận. Thường Hách Chí kêu lên: “Chắc là bọn con rùa đó chuẩn bị bắn tên, anh em lùi vào hết đi”.

Mọi người theo lời lùi vào nấp trong lầu, Thường Thị huynh đệ đoạn hậu. Nào ngờ quân Thanh không bắn tên, chỉ nghe có người hô lớn: “Trần đương gia của Hồng Hoa Hội ở đâu? Hãy nghe ta nói chuyện”!

Trên lầu Trần Gia Lạc cũng nghe thấy. Chàng tiến đến gần cửa sổ, thấy Lý Khả Tú đang đứng trên một tảng đá mà kêu gọi: “Ta cần nói chuyện với Trần đương gia”.

Trần Gia Lạc lên tiếng: “Ta đây! Lý tướng quân có gì chỉ giáo”?

Lý Khả Tú nói: “Các người phải mau mau lùi hết xuống lầu, không thì chết sạch”.

Trần Gia Lạc mỉm cười đáp: “Nếu sợ chết thì đã không đến. Xin lỗi nhé, hôm nay chúng ta nhất định phải dẫn Văn tứ gia đi khỏi đây”.

Lý Khả Tú kêu lên: “Người đừng cố chấp giả vờ không hiểu. Phóng hỏa”! Hiệu lệnh vừa ban, Tăng Đồ Nam lập tức dẫn binh lính đẩy từ phía sau đến một đồng củi rơm rất lớn. Củi rơm đã tẩm dầu, đuốc vừa châm vào là quanh căn lầu đã xuất hiện một vòng lửa bao vây quần hùng ở bên trong.

Trần Gia Lạc thấy tình hình nguy hiểm, trong lòng cũng thấy kinh hãi. Nhưng mặt chàng hoàn toàn không đổi sắc, im lặng một lúc rồi quay đầu lại nói: “Mọi người cùng động thủ đi, cố phá cái lồng sắt này cho lẹ”. Chàng lại quay ra nói với Lý Khả Tú: “Trận hỏa côn ngày của tướng quân cũng chẳng cao minh gì lắm”.

Phía sau Lý Khả Tú bỗng có một người bước ra, đưa tay chỉ trở, lớn tiếng thóa mạ: “Chết đến đít rồi còn không chịu quỳ xuống xin tha! Người biết dưới tòa lầu này có chôn cái gì không”? Dưới ánh lửa, nhìn thấy rõ ràng tên này là ngự tiền thị vệ Phạm Trung Ân, bên cạnh còn có mấy tên bọn Trừ Viên. Chắc là hoàng đế đã hay tin, phái bọn này tới đây yểm trợ.

Trần Gia Lạc ngần ngừ một chút, bỗng nghe Từ Thiên Hoảng dùng ám ngữ la lớn: “Hồngбет! Ở đây toàn là thuốc nổ”.

Trần Gia Lạc nhớ khi xông vào tòa lầu này đã thấy dưới lầu là một nhà kho chất đầy thùng gỗ, chẳng lẽ đó là thuốc nổ hay sao? Chàng đảo mắt nhìn quanh, thấy cũng toàn là thùng gỗ, liền chạy tới khê đánh một chưởng. Một thùng gỗ vỡ ra, bột đen bay ra mù mịt, đầy mùi lưu huỳnh tiêu thạch, nếu không phải thuốc nổ thì là gì nữa?

Trần Gia Lạc run rẩy trong lòng, âm thầm than thở: “Chẳng lẽ hôm nay toàn thể Hồng Hoa Hội phải nát thịt tan xương ở đây hay sao”? Chàng quay lại nhìn, thấy cái chuồng nhỏ đã mở được rồi, Lạc Băng dìu Văn Thái Lai bước ra ngoài.

Trần Gia Lạc hô lớn: “Tứ tẩu, Tam ca! Hai người bảo vệ Tứ ca, còn mọi

người xung phong theo ta”. Chàng hô dứt câu, lập tức chạy xuống lầu. Chương Tấn khom lưng công Văn Thái Lai, có Lạc Băng, Triệu Bán Sơn, Lục Phi Thanh, Chu Trọng Anh bảo vệ trước sau, cùng kéo hết xuống lầu. Tên từ bên ngoài bắn vãi vào trong cửa như bầy châu chấu. Vệ Xuân Hoa và Thường Thị huynh đệ thử xông ra ngoài mấy lần, nhưng đều phải rút vào.

Lý Khả Tú la lên: “Dưới chân các người cũng có chôn thuốc nổ. Dây ngòi đang ở trong tay ta”. Hắn giơ cao ngọn đuốc, la tiếp: “Ta mà đốt sợi dây này thì tất cả các người đều biến thành tro bụi. Mau mau bỏ Văn Thái Lai xuống”!

Trần Gia Lạc đã thấy thuốc nổ trong nhà, biết hắn không phải đe dọa suông, chỉ vì Văn Thái Lai là khâm phạm nên hắn còn kiêng nể chưa dám đốt dây ngòi ngay, không thì đã giết sạch huynh đệ mình rồi. Chàng lập tức quyết định, hô lớn: “Để tứ ca xuống, chúng ta chạy ra ngoài”. Rồi chàng cùng với Vệ Xuân Hoa, Thường Thị huynh đệ xung phong ra trước.

Chương Tấn cúi đầu đứng yên, không tuân lời Trần Gia Lạc. Triệu Bán Sơn vội bảo: “Thả Tứ đệ xuống nhanh lên! Tình thế nguy hiểm vô cùng, chúng ta phải đi nhanh. Thập đệ làm như thế tức là hại chết Tứ đệ”.

Chương Tấn bèn đặt Văn Thái Lai trước cửa rồi chạy theo mọi người. Triệu Bán Sơn thấy Lạc Băng vẫn còn ngần ngừ đứng đó, liền nắm tay lôi nàng đi, múa kiếm xông ra ngoài. Dưới ánh lửa Lý Khả Tú nhìn rõ Văn Thái Lai đang nằm dưới đất, lập tức vẫy tay ra lệnh ngừng bắn, chỉ sợ làm tổn thương đến chàng.

Quần hùng lùi khỏi tòa lầu đó, tập hợp ở một góc tường. Trần Gia Lạc hạ lệnh: “Ngũ ca, Lục ca, Bát ca, Cửu ca, Thập ca! Các vị ca ca xung phong lên trước, đuổi bọn giặc kia ra xa tòa lầu. Thất ca! Ca ca tìm cách làm đứt dây dẫn. Đạo trưởng, Tam ca! Chúng ta đợi họ đắc thủ là lập tức xông vào cứu Tứ ca ra”. Thường Thị huynh đệ cùng Từ Thiên Hoàng nhận lệnh đi ngay.

Lý Khả Tú đang sai người đi canh giữ Văn Thái Lai, bỗng thấy Thường Thị huynh đệ lại xông vào chém giết, liền chia binh mã kháng cự. Bọn ngự tiền thị vệ Phạm Trung Ân, Chu Tổ Ấm, Trừ Viên, Thoại Đại Lâm cũng bước lên ngăn cản.

Lục Phi Thanh nhìn rõ phương hướng tiến thoái, khom người vọt đi như một mũi tên bắn tới chỗ Lý Khả Tú. Bọn Thanh bình la hét om sòm lập tức vung đao cản trở, nhưng Lục Phi Thanh không đánh trả. Ông tránh quá trái, đảo qua phải, lúc thì bay như chim, lúc thì lặn như cá, chốc lát đã vượt qua bảy tám tên lính, tới trước mặt Lý Khả Tú.

Lý Nguyên Chỉ đang mặc nam trang đứng cạnh phụ thân, đột nhiên nhìn thấy một quái khách bịt mặt xông đến, liền quát hỏi: “Muốn gì đây”? Nàng xuất chiêu Xuân Vân Trá Triển đâm từ trước ngực ra.

Lục Phi Thanh lại càng không muốn lên tiếng, hạ thấp người chui qua dưới lưỡi kiếm. Lý Khả Tú cũng phóng cước, xuất chiêu Khôi Tinh Khích Đẩu đá thẳng vào mặt quái khách bịt mặt. Lục Phi Thanh lạng đi một cái, đã lượn ra phía sau Lý

Khả Tú. Ông đặt bàn tay lên lưng hấn, vừa nhả một chút kinh lực đã hất thân thể mập mạp đó văng tuốt ra xa. Lý Nguyên Chỉ giật mình kinh hãi, hồi kiếm đâm ngược ra sau. Lục Phi Thanh né tránh, chiêu kiếm đó đâm vào khoảng không.

Thấy Lý Khả Tú ngã lăn dưới đất, bên này thì Tăng Đồ Nam chạy tới cứu, bên kia thì Dương Thành Hiệp chạy tới bắt. Hai người chạy ngược chiều nhau, càng lúc càng gần. Tăng Đồ Nam cử thiết thương xuất chiêu Ngọc Long Xuất Động đâm thẳng vào Dương Thành Hiệp, muốn ép họ Dương dạt ra để cứu thượng cấp. Dương Thành Hiệp nghiêng người né mũi thương, nhưng chân không dừng lại, thân hình to lớn vẫn lao tới gấp. “Bình” một tiếng, nguyên một tòa thiết tháp tông vào người Tăng Đồ Nam, hất hấn ngã ngửa ra sau.

Lúc này Lý Khả Tú đã bật dậy được, nhưng Lục Phi Thanh còn nhanh hơn nhiều, lướt tới trước mặt hấn như một cơn gió. Lý Nguyên Chỉ nghĩ tình cốt nhục, vội vã lao tới, trường kiếm ra chiêu Bạch Hồng Quán Nhật đâm thẳng tới lưng quái khách. Lục Phi Thanh nghe tiếng réo lên, lại càng không dám chậm chân. Ông nắm chặt tay trái của Lý Khả Tú, kéo hấn chạy thẳng vào trong vòng lửa.

Bọn quan binh nhà Thanh thấy chủ soái lọt vào hiểm địa, quên cả đánh nhau với Hồng Hoa Hội, ai cũng lo lắng đứng nhìn năm người trong vòng lửa. Sợi dây ngòi vốn do Tăng Đồ Nam cùng với một tên tổng binh canh giữ. Hai tên này đứng cạnh sợi dây, nhìn thấy chủ soái bị kiềm chế mà kinh hãi trong lòng. Đột nhiên có một người chạy tới, đoạt lấy ngọn đuốc châm vào sợi dây ngòi.

Tăng Đồ Nam giật mình nhìn lại, thì ra đó là ngự tiền thị vệ Phạm Trung Ân. Hôm trước hấn bị đánh lọt xuống Tây Hồ trước mặt hoàng đế, xấu hổ nhục nhã vô cùng, mối hận trong lòng càng nghĩ càng sâu. Bây giờ mắt thấy Văn Thái Lai sắp được cứu thoát, hấn mặc kệ Lý Khả Tú sống chết ra sao, cứ việc đốt dây giết bớt kẻ thù.

Sợi dây ngòi cháy lem lém dưới đất, ngọn lửa tiến vào nhanh chóng lạ thường. Rõ ràng họa lớn sắp xảy ra, không phải chỉ năm người Văn, Lý, Lục, Trương, Tưởng biến thành tro bụi. Trong lầu chất quá nhiều thuốc nổ, sẽ có rất nhiều người xung quanh phải chết lây. Vì thế bọn quan quân nhà Thanh lập tức đại loạn, chen nhau lùi lại phía sau.

Trong lúc lộn xộn, đột nhiên có một người chạy nhanh về phía vòng lửa. Người này khoác trường bào màu lam, mặt cũng bịt bằng vải màu lam chỉ để lộ hai mắt, tay cầm một cây roi ngắn. Y dùng đòn tiên đập loạn xạ lên sợi dây đang bốc cháy, nhưng ngọn lửa vẫn nhanh chóng liếm về phía trước. Trần Gia Lạc và Từ Thiên Hoằng thấy tình hình nguy hiểm, đều bất chấp tính mạng tung người tới toan cắt sợi dây đó, nhưng không tới kịp.

Mọi việc chỉ xảy ra trong chốc lát, chỉ lâu bằng một cái búng móng tay. Người bịt mặt thấy sợi dây đó không chịu tắt, đột nhiên phóng người đè lên chỗ đang cháy. Thân thể y lập tức bốc lửa, y phục cháy bùng bùng, nhưng dây ngòi đã bị dập

tắt, không cháy tiếp về phía trong nữa.

Chậm hơn một chút, Chương Tấn và Tưởng Tứ Cân dìu Văn Thái Lai chạy ra khỏi vòng lửa, quần áo ba người đều đã bắt cháy. Thường Thị huynh đệ chạy lên tiếp ứng, vội kêu: “Lăn xuống! Lăn xuống đất đi”!

Chương Tấn và Tưởng Tứ Cân đặt Văn Thái Lai xuống, rồi lăn chàng dưới đất mấy vòng, lửa trên y phục Văn Thái Lai liền được dập tắt. Lạc Băng vội chạy tới chăm sóc phu quân rồi Chương Tấn và Tưởng Tứ Cân cũng tự lăn mình để dập lửa.

Thường Thị Song Hiệp chạy vào trong vòng lửa, khiêng người bị mặt đang ngất xỉu dưới đất ra ngoài. Lúc chạy được ra ngoài thì quần áo cả ba người đều cháy sém. Khi dập tắt được lửa, nhìn lại thì mình mấy tay chân của người bị mặt không nơi nào là không bị bỏng.

Lục Phi Thanh thấy Văn Thái Lai đã thoát hiểm, liền vác Lý Khả Tú trên vai, hít một hơi thật sâu thì triển khinh công Yến Tử Tam Sao Thủy, như một con chim lớn tung bay ra ngoài vòng lửa. Tuy ông phải công một người, nhưng nhờ khinh công tuyệt diệu nên ít bị cháy sém nhất.

Trần Gia Lạc hô lớn: “Thành công rồi! Rút nhanh, rút nhanh lên”! Trường kiếm của Vô Trần múa tít mở đường, Thường Thị huynh đệ khiêng người bị mặt, Chương Tấn và Tưởng Tứ Cân khiêng Văn Thái Lai, Lục Phi Thanh công Lý Khả Tú, theo sau tổng đà chủ mà chạy ra ngoài. Lý Nguyên Chỉ thấy cha bị bắt, lo lắng cầm kiếm đuổi theo, nhưng bị song câu của Vệ Xuân Hoa chặn lại không sao thoát được. Nàng vội vã quá thành ra sơ suất, suýt nữa trúng câu.

Bọn quan binh nhà Thanh hò hét đuổi theo, nhưng chúng đã nếm mùi lợi hại của Hồng Hoa Hội nên không dám đuổi quá gần. Chỉ có tám tên thị tiền ngự vệ phụng chỉ canh giữ Văn Thái Lai là không thể không lo lắng, để khâm phạm chạy thoát là bị tội chém đầu. Phạm Trung Ân xách đôi phán quan bút, liều mạng xông tới đầu tiên.

Trần Gia Lạc vừa thấy hấn hấn đốt cháy dây ngòi thầm nghĩ: “Con người này bụng dạ cực kỳ ác độc không thể dung tha được”. Chàng bèn giao Ngưng Bích Kiếm cho Triệu Bán Sơn rồi nói: “Tam ca! Huynh đoạn hậu giúp mọi người, để tiểu đệ thu dọn gã này”. Rồi chàng thò tay vào bọc lấy châu sách.

Mã Đại Đình đưa kiếm thuận ra, Trần Gia Lạc lên tiếng khen ngợi: “Hảo huynh đệ! Mã huynh thật là chu đáo”. Kiếm thuận và châu sách đáng lẽ là do Tâm Nghiễn mang theo, nhưng Tâm Nghiễn đang bị thương nên Mã Đại Đình giúp cho việc đó.

Tay phải của Trần Gia Lạc vừa vẩy ra, năm sợi dây châu sách đã bay vèo tới mặt Phạm Trung Ân. Họ Phạm chuyên nghề sử dụng phán quan bút, dĩ nhiên giỏi về điểm huyết. Hấn nhìn thấy đầu mỗi sợi châu sách đều có gắn thêm một quả cầu thép, năm sợi chia ra điểm vào năm huyết đạo của mình, bất giác kinh hãi trong

lòng.

Chu Tổ Ấm kêu lớn: “Phạm đại ca! Mấy sợi dây của thằng lỏi đó lợi hại lắm, phải cẩn thận đấy”! Mã Đại Đình nghe hấn nhục mạ tổng đà chủ, giận dữ vung thiết côn đập cho một phát lên đầu. Chu Tổ Ấm nghiêng người né tránh, trả lại một đao.

Bên này Phạm Trung Ân loạn cả tay chân mới chiết giải được mấy chiêu với Trần Gia Lạc, liên tiếp gặp nguy hiểm. Hấn vừa đánh vừa âm thầm kêu khổ, chỉ muốn lùi lại thoát thân, nhưng toàn thân đã bị châu sách vây bủa, không sao chạy thoát được.

Trần Gia Lạc không muốn phí thời gian bèn quét tay phải ngang qua, châu sách biến thành chiêu Thiên Đầu Vạn Trừ, điểm loạn xạ từ trên xuống. Phạm Trung Ân không biết chàng muốn đánh vào chỗ nào, bèn nhập hai bút làm một, phóng vào trước ngực Trần Gia Lạc. Người học võ thường nói ngắn một tắc là hiểm một tắc, phán quan bút là loại binh khí ngắn thường dùng hiểm chiêu để thủ thắng.

Phạm Trung Ân nghĩ chắc phen này đối phương phải tránh né, mình có thể thừa cơ chạy thoát. Nhưng hấn đột nhiên nhìn thấy thuận bài đón ngay trước mặt, trên thuận lại còn chín cái móc câu sáng loáng. Phạm Trung Ân giật mình kinh hãi, thu thế không kịp, phải dùng đôi bút điểm vào kiếm thuận để mượn sức ngửa người nhảy ngược ra sau.

Trần Gia Lạc nghiêng kiếm thuận qua một bên tránh né song bút, châu sách quăng tới buộc chặt hai chân đối thủ rồi dùng sức hất ra ngoài. Phạm Trung Ân không sao tự chủ được nữa, bay thẳng vào trong vòng lửa.

Trần Gia Lạc không chịu dừng tay, vẩy châu sách quét ngang, một quả cầu thép đánh trúng và lưng Chu Tổ Ấm. Tên này vừa kêu lên một tiếng, lại trúng thêm một thiết côn của Mã Đại Đình nện trúng mông. Mã Đại Đình đang bực tên này hỗn láo, nên đòn côn này đã dùng hết sức, đánh vỡ cả xương chậu lẫn hai cái xương đùi.

Lúc này phần lớn quần hùng đã vượt ra ngoài tường, Triệu Bán Sơn đoạn hậu đang chặn đánh ba tên thị vệ. Trần Gia Lạc vẩy tay gọi lớn: “Lùi thôi”!

Vệ Xuân Hoa cầm song câu tấn công Lý Nguyên Chỉ ba chiêu liên tiếp, cô nàng đỡ không nổi phải lùi hai bước. Vệ Xuân Hoa quay sang phải, đánh một quyền khiến một tên Thanh binh mặt mày sững húp;, rồi vung tay đoạt lấy ngọn đuốc của hấn, chạy đến chỗ sợi dây ngòi vừa bị người bịt mặt đập tắt, lại châm lửa đốt lên. Quan quân nhà Thanh còn đang kinh hoàng kêu cha gọi mẹ thì quần hùng Hồng Hoa Hội đã lùi hết ra xa.

Thoại Đại Lâm, Trừ Viên và bọn thị vệ đang đốc thúc quân lính rượt theo, đột nhiên thấy khói đen bay mù trời, ánh lửa nhấp nháy, rồi nghe một tiếng nổ đìếc tai. Khói bay khét lẹt, đá văng lung tung, bọn quan binh và thị vệ nằm hết xuống

đất. Tòa lầu này dự trữ quá nhiều thuốc nổ, tiếng này chưa dứt lại tiếp sang tiếng khác.

Quan quân đứng cách ngôi lầu đó khá xa, nhưng đất đá và gỗ vụn từ trên không rơi xuống rào rào nên không có ai dám đứng dậy. Tuy thế cũng có mấy chục tên bị đá gỗ rớt trúng bể đầu. Trong vòng lửa chỉ có một mình Phạm Trung Ân, vụ nổ này làm hấn không còn miếng da nào để an táng.

Đến lúc hết nổ, bọn binh tướng thị vệ mới dám bò dậy. Lúc đó quần hùng Hồng Hoa Hội đã chạy khuất, không còn tung tích để truy đuổi nữa.

Bọn chúng vội vàng lên ngựa, chia làm bốn hướng lùng soát.

o o o

Quần hùng Hồng Hoa Hội đưa Văn Thái Lai chạy ra khỏi thành, thấy không có ai đuổi theo nên rất yên tâm. Đi thêm một đoạn nữa, đến bên một dòng sông, mười mấy chiếc thuyền chèo bằng chân đã xếp hàng chờ đợi. Mã Thiện Quân bước lên nghênh tiếp chúc mừng, quần hùng đều vui vẻ lên thuyền.

Lục Phi Thanh khẽ nói với Trần Gia Lạc: “Lý Khả Tú với ta vốn là chỗ quen biết cũ. Văn tứ gia đã cứu được rồi, chúng ta thả hấn về đi”.

Trần Gia Lạc đáp: “Cứ theo ý tiền bối”. Chàng bèn sai tiểu đầu mục cưỡi trời cho Lý Khả Tú, quăng lên bờ.

Trần Gia Lạc hô lớn: “Khởi hành! Chúng ta đến Gia Khánh trước đã”.

Sông ngòi ở tỉnh Triết Giang đã nhiều nhánh lại quanh co. Đoàn thuyền đi chừng một dặm, vòng vèo qua năm sáu chỗ ngoặt, Trần Gia Lạc mới nói: “Chúng ta đi về phía tây, hộ tống Tứ ca lên Thiên Mục Sơn dưỡng thương đã. Cứ để cho Lý Khả Tú mặc sức mà đuổi đến Gia Khánh”. Quần hùng đồng thanh cười rộ, mấy tháng trời uất hận đến giờ này mới gọi là xong.

Lúc này trời đã hơi sáng. Lạc Bằng đã lau sạch người cho Văn Thái Lai, xiềng xích cũng đã dùng Ngưng Bích Kiếm chém gãy tháo ra. Thấy Văn Thái Lai ngủ say sưa, mọi người cũng không tới quấy rầy.

Từ Thiên Hoảng lên tiếng hỏi: “Tổng đà chủ! Thương thế của người bị mặt vừa cứu Tứ gia rất nặng. Chúng ta có thể tháo khăn che mặt của y xem thử hay không”?

Quần hùng đều hiếu kỳ, muốn biết người này là ai. Nhưng Chu Trọng Anh nói: “Người đó dùng vải bị mặt, chắc chắn không muốn để người khác nhìn thấy diện mạo của mình. Chúng ta nên tôn trọng y thì hơn”.

Vết thương của Tâm Nghiễn đã đỡ nhiều, cậu đang giúp mọi người thoa thuốc lên những vết bỏng của người bị mặt. Người này cháy bỏng toàn thân, hôn mê mà vẫn đau đớn không nằm yên được, miệng không ngớt rên rĩ. Tâm Nghiễn thấy mà

kinh hãi, sợ y chết bèn chạy tới bấm bảo.

Trần Gia Lạc nhảy qua thuyền đó, thấy vết thương của y rất nặng, không khỏi lo lắng trong lòng. Người bịt mặt thần trí hôn mê, hai tay quơ loạn xạ, đột nhiên túm trúng miếng vải bịt mặt giật ra. Mọi người đồng thanh kêu lớn: “Thập tứ đệ”!

Thì ra người đó là Kim Dịch Tú Tài Dư Ngư Đồng. Trên mặt chàng, chỗ nào sưng thì màu đỏ, chỗ nào cháy thì màu đen, còn những vết bỏng thì vô số. Khuôn mặt trước kia tuấn tú bây giờ cháy không giống mặt người, quần hùng nhìn mà nửa kinh hãi, nửa xót xa.

Lạc Băng đem tới một tấm khăn ướt, nhẹ nhàng lau những vết đất cát và thuốc nổ bám trên mặt chàng, rồi lấy một cọng lông gà thấm dầu me thoa lên chỗ bỏng. Trong lòng nàng rất khó chịu, biết họ Dư yêu mình say đắm, phen này liều mạng cứu Văn Thái Lai cũng không phải không liên can tới mối tình si đó. Nhưng tấm thân nàng đã thuộc về người khác, đối với chàng chỉ có tình bằng hữu kết nghĩa, hoàn toàn không còn gì nữa. Mỗi khi nàng nghĩ đến đêm Dư Ngư Đồng vô lễ với mình gần Thiết Đả Trang đều thấy giận dữ, nhưng phen này chàng xả thân cứu phu quân mình, thì tình cảm trong lòng chàng dĩ nhiên không phải là tình dục dơ tiện.

Khuôn mặt của Dư Ngư Đồng đã bị hủy hoại, tính mạng cũng đang nguy hiểm. Giả tử không chết thì chàng thanh niên tuấn tú này cùng phải mang bộ mặt ma chê quỷ hờn tới chết. Lạc Băng biết mình vĩnh viễn không thể đền đáp được mối tình si đó, bất giác ngơ ngẩn xuất thần.

Thuyền đi đến Như Hàng, Mã Thiện Quân liền cho người đi mời đại phu đến xem vết thương của Văn Thái Lai. Đại phu nói: “Vị gia gia này chỉ bị ngoại thương. Ông ấy gân cốt khỏe mạnh, thân thể tráng kiện, trị liệu vài tháng là không trở ngại gì nữa”. Y khám Dư Ngư Đồng, lại nói: “Vị gia gia này bị bỏng khá sâu, phải đề phòng hỏa độc chạy vào tim. Để tại hạ kê toa giải độc, uống thử hai thang xem sao”. Nghe giọng y nói, rõ ràng hông chắc mình trị khỏi.

Đại phu từ biệt lên bờ. Lát sau thì Văn Thái Lai mở mắt ra nhìn mọi người, ngạc nhiên hỏi: “Tại sao mọi người đều ở đây”?

Lạc Băng mừng rỡ nửa khóc nửa cười, kêu lên: “Đại ca! Huynh thoát ra rồi đó”. Văn Thái Lai gật đầu một cái, lại nhắm mắt thiếp đi.

Quần hùng đã biết chàng không việc gì, chuyển sang lo lắng cho Dư Ngư Đồng. Chương Tấn nói: “Thập tứ đệ thật là tình quái, đột nhập được vào tận trong phủ đề đốc”.

Thường Bá Chí nói: “Lần trước y chỉ con đường đến địa lao, anh em ta không biết y là ai, còn đánh y một trận nữa”.

Thường Hách Chí nói: “Nhưng y lại cứu Lý Khả Tú, không biết tại sao”. Mọi người bàn cãi một hồi, khó mà lý giải nổi.

o o o

Thì ra trong đêm đại chiến ở bến Hoàng Hà, Lý Nguyên Chỉ lạc mất mọi người giữa đám loạn quân. Trong lúc hoang mang, nàng nhìn thấy một cỗ xe lớn bèn nhảy lên xe, quất ngựa chạy đi. Bọn Thanh binh muốn đến cản trở nên bị vung kiếm đánh lui. Nàng cứ thế mà liêu, bất kể đông tây nam bắc, đến hôm sau đã xa đại quân mới xuống xe nghỉ ngơi. Lúc kéo rèm xe ra, nàng mới thấy trong thùng xe có một người đang nằm, chính là sư huynh Dư Ngư Đồng từng gặp hai lần dọc đường, đang nằm mê man như người bệnh nặng. Nàng khẽ kéo một góc chăn ra xem, thấy chàng băng bó đầy người, rõ ràng bị thương không nhẹ. Lý Nguyên Chỉ hồi hộp, suy nghĩ hồi lâu rồi cho xe đi tiếp, dọc theo đường cái về đến Vân Quang trấn.

Cô nàng vốn là tiểu thư con gái nhà quan, xưa nay sang trọng đã quen nên tìm tới gian nhà lớn nhất thị trấn, gõ cửa xin tá túc một đêm. Đó chính là nhà tên ác bá Đường lục gia, có ngoại hiệu là Thạch Tín Bộc Đường. Đường Thạch Tín thấy hai người có vẻ khác thường, bèn giữ lại chiêu đãi ân cần. Về sau hắn phát hiện nàng là nữ cải nam trang, liền bàn kế với đại phu Tào Tư Bằng để ám toán. May là ông trời có mắt, Đường lục gia bị Chu Ý đâm chết trong phòng cô kỹ nữ Tiểu Mai Quế.

Sau đó thần trí Dư Ngư Đồng hồi phục, nghe nói chủ nhà bị tiết, nghĩ rằng nhất định quan phủ sẽ đến điều tra, mình không khỏi liên lụy. Chàng lập tức cùng Lý Nguyên Chỉ nhân lúc lộn xộn bỏ đi. Lý Nguyên Chỉ muốn về Hàng Châu đoàn tụ với song thân. Dư Ngư Đồng biết Văn Thái Lai bị giam ở Hàng Châu, nên cũng đi theo.

Chàng đang bị thương, dọc đường được Lý Nguyên Chỉ lo lắng cho tử tử. Cô nương này tính khí nghịch ngợm điệu ngoa, nhưng đối với Dư sư huynh lại rất đổi quan tâm. Thấy thần sắc chàng phiền não lo âu, lại biết thân thể chàng thọ thương yếu đuối, nên nàng thường xuyên nói lời dịu dàng an ủi.

Đến Hàng Châu gặp lại gia đình, Lý Nguyên Chỉ kể là Dư Ngư Đồng vì cứu mình mà bị bọn cướp đánh bị thương. Vợ chồng Lý Khả Tú muôn phần cảm kích, giữ chàng lại phủ đề đốc, mời danh y điều trị. Lý Khả Tú thấy anh chàng này tuấn tú trang nhã, văn võ song toàn, lại có ơn cứu mạng cho con gái, nên có ý dợ vết thương chàng lành hẳn rồi nhận làm nữ tế. Hắn hoàn toàn không ngờ đây là một nhân vật lừng danh trong Hồng Hoa Hội.

Mấy tháng nay Lý Nguyên Chỉ lúc vui lúc buồn, suy nghĩ xoay chuyển lung tung. Nàng biết chắc vị lang quân này là đối thủ của cha mình, nhưng lại không nỡ chia ly, tình cảm ngày càng thâm trọng, cứ như đã gửi trọn quả tim mình cho người trong mộng từ lâu. Hôm ấy, dọc đường Cam Lương hoang vu đầy cát, vị sư ca tuấn tú này thối sáo mỉm cười cản đường kẻ địch dưới cơn mưa, dáng vẻ tiêu sái đó đã làm rung động lòng người thiếu nữ. Mỗi khi nhớ tới hình ảnh đó, Lý Nguyên Chỉ

lại bất giác đỏ mặt bồi hồi, rồi chỉ một lúc sau lại buồn rầu than thở.

Khi vết thương Dư Ngư Đồng vừa lành, quần hùng Hồng Hoa Hội lại liên tiếp tấn công phủ đề đốc. Hôm đó Dư Ngư Đồng cứu Lý Khả Tú, Lý Nguyên Chỉ mừng rỡ vô cùng, tưởng chàng đã đứng về phía phụ thân. Nào ngờ bây giờ chàng lại liều mình cứu mạng Văn Thái Lai, rồi đi theo Hồng Hoa Hội.

Toàn thân Dư Ngư Đồng phồng rộp lên, đau đớn vô cùng. Trong lúc mơ hồ, chàng nghe một thanh âm nữ nhân la lớn: “Huynh càng lúc càng chẳng ra gì! Sao lại rủ tổng đà vào kỹ viện”? Dường như đó là giọng nói của Chu đại tiểu thư Thiết Đảm Trang. Lát sau chàng lại nghe Vô Trần hô lớn: “Mọi người quay về Hàng Châu đi. Vào kỹ viện thì vào kỹ viện, có gì phải sợ”? Dư Ngư Đồng hết sức ngạc nhiên, đạo trưởng là người xuất gia mà sao lại chui vào ổ nhện? Nhưng chàng đang trọng thương nên không suy nghĩ nhiều được, rồi lại ngất đi.

o o o

Càn Long thấy bọn ngự tiền thị vệ Trừ Viên tỏ hỗn hển chạy về nhận tội, báo tin Hồng Hoa Hội cướp ngục cứu thoát Văn Thái Lai, dĩ nhiên vừa kinh hãi vừa giận dữ. Nhưng y nghĩ rằng yếu phạm trốn cũng đã trốn rồi, trách phạt bọn thị vệ này cũng vô ích, lại thấy tên nào cũng đầu tro mặt bụi, thương tích đầy mình, không cần hỏi cũng biết đã ráng hết sức rồi. Vì thế Càn Long chỉ nói nhẹ nhàng: “Thôi được, việc này ta không trách các người”.

Bọn Trừ Viên tưởng phen này sẽ bị trách phạt nặng nề, nào ngờ hoàng thượng khoan dung tha thứ, tên nào cũng cảm kích đến rơi lệ. Chẳng bao lâu Lý Khả Tú cũng chạy tới. Càn Long thấy hấn cũng bị thương, bèn hạ thánh chỉ cách chức nhưng cho lưu nhiệm, để có cơ hội lập công chuộc tội. Lý Khả Tú cả mừng, dập đầu tạ ơn lia lịa.

Sau khi Lý Khả Tú lùi ra, Càn Long mới tập trung suy nghĩ: “Văn Thái Lai chạy thoát, thân thể mình không biết đã bị tiết lộ hay chưa? Họ Văn nói là không biết đại sự cơ mật này, nhưng nhìn thần sắc thì dường như còn giấu giếm nhiều điều. Hấn còn nhắc tới h ai món vật chứng quan trọng được gởi bên ngoài, chắc không phải bịa đặt, không biết là vật gì. Mình là người Hán thì chắc chắn rồi, nhưng nếu việc này bị tiết lộ ra ngoài thì phải làm sao”?

Càn Long đi qua đi lại trong phòng, nghĩ mãi chẳng ra kế sách gì. Y lo âu phiền não muôn phần, nghĩ mình là vạn thặng chí tôn mà không thắng nổi nhóm thảo khấu lỗ mãng, còn gì là thể diện? Việc này lại có liên quan đến thân thể mình, giả tử đối phương biết được thì chẳng lẽ suốt đời mình bị người ta kiểm chế hay sao? Y càng nghĩ càng tức giận, bỗng vớ lấy một cái bình hoa trên bàn, dùng hết sức đập mạnh xuống đất. “Choảng” một tiếng, cái bình thành mấy chục mảnh.

Bọn thị vệ và nội thị thái giám ở ngoài phòng nghe thấy rất rõ, biết hoàng

thượng đang nổi cơn giận dữ, nhưng không được gọi thì chẳng ai dám đi vào trong đó. Tên nào cũng run rẩy đứng ngoài, thở cũng không dám thở mạnh. Mấy tên ngự tiền thị vệ lại càng sợ đến tái mặt, chỉ e hoàng thượng xét lại tội mình.

Tâm của Càn Long loạn mất nửa ngày, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng sáo trúc du dương, từ xa đến gần, đi ngang cửa tuần phủ nha môn rồi lại xa dần, hồi lâu lại có một đợt sáo trúc khác tiến đến. Y là hoàng đế thời bình, trước nay rất thích ca nhạc nữ sắc, nghe thấy tiếng nhạc triền miên uyển chuyển không khỏi động lòng, bèn kêu lên: “Người đâu?”

Một tên thị độc học sĩ vội vã tiến vào. Đây là một gã sủng thần tên gọi Hòa Thân, rất giỏi đoán ý người khác, thường được Càn Long ban thưởng. Bọn thị vệ nghe hoàng đế kêu gọi liền đẩy hấn vào trước.

Càn Long hỏi: “Tiếng sáo trúc bên ngoài là gì thế? Người đi hỏi thử xem”.

Hòa Thân vâng dạ lùi ra, hồi lâu trở về bẩm báo: “Nô tài vừa ra ngoài hỏi, nghe nói đêm nay bọn danh kỹ trong thành Hàng Châu tụ tập ở Tây Hồ, để thi xem ai là hoa quốc trạng nguyên, lại còn bảng nhãn, thám hoa gì đó”.

Càn Long vừa cười vừa mắng: “Chúng dám đem chuyện thi tuyển nhân tài của quốc gia ra để làm trò đùa hay sao? Thật là vô lý”!

Hòa Thân thấy mặt hoàng thượng đã nở nụ cười, bèn bước tới gần khẽ nói: “Nghe nói Tiền Đường Tứ Diễm đều đến đấy cả”.

Càn Long hỏi: “Tiền Đường Tứ Diễm là gì”?

Hòa Thân đáp: “Nô tài có hỏi, dân bản xứ nói rằng đó là bốn ca kỹ nổi danh nhất Hàng Châu. Dọc đường ai cũng bàn tán, đoán xem năm nay cô nào sẽ là hoa quốc trạng nguyên”.

Càn Long mỉm cười nói: “Trạng nguyên của quốc gia thì do ta chấm, còn trạng nguyên của hoa quốc thì do ai chấm? Chẳng lẽ có một vị hoa quốc hoàng đế đến hay sao”?

Hòa Thân nói: “Nghe nói mỗi ca kỹ sẽ ngồi trên một chiếc thuyền hoa, trên thuyền đó bày hết tất cả đồ kim ngân châu báu của khách tặng cho, xem thử thuyền hoa của ai nhiều đồ quý trọng nhất là cô đó được thưởng nhiều nhất. Sau đó các vị phong lưu danh sĩ đất Hàng Châu sẽ quyết định thứ bậc”.

Càn Long động lòng hỏi: “Lúc nào họ mới chơi cái trò này”?

Hòa Thân đáp: “Sắp rồi. Trời tối thêm một chút thì thuyền hoa sẽ đèn đuốc sáng trưng, khi đó sẽ tuyển hoa khôi. Nếu hoàng thượng có nhã hứng thì tới đó xem thử một chút”.

Càn Long mỉm cười nói: “Chỉ sợ người ta dị nghị. Giả tử thái hậu biết là ta đi chấm hoa quốc trạng nguyên gì gì đó, chắc chắn sẽ la rầy. Ha ha”!

Hòa Thân nói: “Hoàng thượng cứ cải trang thành bá tánh bình thường mà đi

xem náo nhiệt, chắc không ai biết đâu”.

Càn Long khen: “Hay lắm! Người bảo mọi người đừng có khoa trương khoác lác, chúng ta im lặng xem một chút rồi về ngay”.

Hòa Thân lập tức phục thị Càn Long thay đổi trường bào hồ thủy, khoác thêm áo ngắn bên ngoài, hóa trang thành một thân hào văn sĩ. Còn chính hắn thì vận sắc phục nhân sĩ bình thường, dẫn theo bọn Bạch Chấn mấy chục tên thị vệ đều thay y phục bình thường, đi về hướng Tây Hồ.

Đoàn người kéo tới bờ hồ, đã có thị vệ đợi ở đó mang du thuyền đến đón. Lúc này khắp mặt hồ vang tiếng ca nhạc, đèn lồng thấp sáng trưng, cảnh phù hoa không bút nào tả xiết. Trên mặt nước có khoảng hai chục chiếc hoa thuyền bơi qua lượn lại, thuyền nào cũng treo đầy màn sa và lồng đèn. Càn Long ra lệnh chèo tới gần để nhìn cho rõ, thấy đèn lồng đều có thêu truyện cổ tích, nào là Trương Sanh Kinh Diễm, nào là Lệ Nương Du Viên. Mấy chiếc hoa thuyền còn dùng vải vóc kết thành cỏ cây hoa lá, ở giữa thấp đèn dầu, hơi nóng bốc lên làm lồng đèn chuyển động từ từ, thiết kế thật là tinh xảo. Càn Long âm thầm khen ngợi dân phương nam biết sống phong lưu, phương bắc không thể nào bì được.

Cả trăm chiếc du thuyền qua lại như thoi đưa, trên đó nào là hào khách tầm hương, nào là văn nhân hiếu sự. Mọi người thi nhau chỉ trỏ, bàn luận, bình phẩm cách trang trí thuyền hoa tinh tế, thô thiển thế nào.

Đột nhiên kèn trống vang lên, tiếng hát ca đàn sáo trên hoa thuyền đều dừng bật. Một loạt pháo bông được bắn lên, soi sáng bầu trời rồi từ từ rụng xuống mặt hồ. Bắn đầu tiên là mấy cái pháo bông ca tụng vĩnh khánh thanh bình, quốc thái dân an, thiên tử vạn niên, toàn những ý chúc tụng cát tường, Càn Long nhìn mà hoan hỉ trong lòng. Sau đó là những màn pháo bông tương đối phong lưu hơn, nào là quần phượng tranh diễm, nào là tộc tộc oanh hoa.

Bắn hết pháo bông rồi đàn sáo lại vang lên. Dứt bài Hỷ Thuyền Oanh thì những chiếc thuyền hoa không hẹn mà đồng thời kéo rèm lên, trong mỗi thuyền đều có một cô nương trang diễm cực kỳ diễm lệ. Lập tức trên hồ nổi lên những tiếng vỗ tay hoan hô vang dội.

Bọn nội thị đem rượu quả thức ăn ra, phục vụ hoàng thượng uống rượu thưởng hoa. Du thuyền từ từ trôi trên mặt hồ, lướt giữa những chiếc thuyền hoa, chẳng khác gì dạo chốn thiên đường, hoa sắc chung quanh không sao nhìn xuể. Hậu cung của Càn Long có ba ngàn cung nữ, y từng gần không biết bao nhiêu người đẹp, nhưng lúc này dưới ánh đèn, trên mặt nước, trong tiếng mái chèo, trong hương son phấn lại có một sắc thái khác hẳn, bất giác trong lòng cảm thấy lâng lâng như say rượu.

Du thuyền chèo đến gần thuyền của Tiền Đường Tứ Diễm. Bốn chiếc thuyền hoa này lại càng đặc biệt. Chiếc đầu tiên trang hoàng như một chiếc thuyền đi hái sen trên hồ, xung quanh kết toàn lồng đèn dạng hoa sen, bông đỏ ngó trắng lá

xanh, thì ra cô ca kỹ trên chiếc thuyền hoa này tên là Biện Văn Liên.

Chiếc thuyền hoa thứ hai lại kết hình hai cái đình, khí thế sang trọng hào hoa. Quanh đình là những chuỗi hạt châu, giữa đình viết bốn chữ lớn “ngọc lập đình đình”. Danh kỹ trên chiếc thuyền này tên là Lý Song Đình.

Chiếc thứ ba trang hoàng như kiêu cung Quảng Hàn, quanh thuyền dùng giấy và vải kết đủ phụ tùng trên cung trắng như thiềm thừ, ngọc thố, hoa quế, ngô cương. Ca kỹ trên thuyền hoa này tên là Ngô Thuyền Quyên, mặc trang phục thời cổ, tay phe phẩy quạt, trang điểm như Hằng Nga trên cung Quảng.

Càn Long nhìn kỹ từng cô, tán thưởng một hồi rồi mới cho du thuyền đến bên chiếc thuyền hoa thứ tư. Trên thuyền này toàn là hoa thật cây thật, cành lá sum suê, hoa lá bài trí rất tự nhiên, trông như một bức tranh thủy mặc của danh họa vẽ nên. Người ngồi trên thuyền mặc toàn màu trắng, dáng vẻ phiêu diêu xuất thế, trông như nữ thần sông Lạc dạo chơi sóng nước. Càn Long mới thấy sau lưng đã không nén nổi hứng thú. Y ngâm nga một đoạn thơ trong Tây Sương Ký, kết thúc bằng câu: “Ôi, sao nàng không quay mặt lại”?

Kỹ nữ đó nghe tiếng ngâm thơ bèn quay đầu lại, nhoẻn nụ cười. Càn Long bất giác rung động trong lòng, thì ra cô nương này chính là Ngọc Như Ý mà mình đã gặp đêm trước, cũng trên mặt hồ này.

Đột nhiên nghe thấy tiếng oanh thỏ thỏ, trên chiếc thuyền hái sen Biện Văn Liên đã cất tiếng hát. Nàng hát dứt lời, thiên hạ vỗ tay hoan hô rồi tặng thưởng, những nén bạc to có nhỏ có chất đầy mặt bàn trên chiếc thuyền.

Sau đó Lý Song Bình ôm tỳ bà đàn bài Xuân Giang Hoa Nguyệt Dạ, rồi Ngô Thuyền Quyên thổi sáo. Càn Long nghe nàng thổi xong bài Thừa Long Giai Khách, hạ lệnh cho Hòa Thân lấy mười lượng vàng ra thưởng.

Cuối cùng, bao nhiêu du thuyền trên hồ đều quay mũi về phía chiếc thuyền hoa của Ngọc Như Ý. Nàng hé môi để lộ hàm răng ngà ngọc, cất lên một bài ca tả cảnh Giang Nam, nào là thiếu phụ vén màn nhìn cửa thành xa xa xanh mù dương liễu, nào là chiều xuân đôi én song song bay lượn dưới mái nhà ai.

Bây giờ là cuối thu, gió hồ đã hơi lạnh. Thế mà tiếng hát của Ngọc Như Ý triền miên uyển chuyển, lời bài ca lại nồng ấm hoa hương, khiến cho người nghe chưa uống đã say. Càn Long thở dài rồi nói: “Thật là ngòi bút của tài tử, bao nhiêu phong vật Giang Nam đều nằm hết trong khúc ca này”.

Y cũng biết đây là bài Phỏng Thúy trong vở Đào Hoa Tiễn do Khổng Tượng Nhâm sáng tác thời Khang Hy, tả lại câu chuyện Hầu Phương Vực gặp gỡ Lý Hương Xuân. Ngọc Như Ý vừa hát vừa đong đưa khéo mắt, không ngớt liếc nhìn Càn Long. Càn Long hoan hỉ vô cùng, biết cô nàng tự coi mình là danh kỹ Lý Hương Quân, ví mình với danh sĩ Hầu Phương Vực.

Bản tính Càn Long thích khoe khoang tài học của mình. Lần này đi về phía

nam, đến chỗ nào y cũng viết thơ đề chữ, gặp thắng cảnh nào cũng tả một bài. Bọn cận thần đi cùng cứ mở miệng khen dỗi, câu nào cũng là cẩm tú, chữ nào cũng đáng khuyên son, thơ hơn Lý Đỗ, bút vượt Chung Vương. Nhưng bản thân y cũng biết nịnh bợ là chuyện bình thường, nên những lời khen đó mất đi phần nào giá trị.

Lúc này y mặc thường phục vi hành mà được danh kỹ để ý, rõ ràng không phải nhờ vào thân phận đế vương mà hoàn toàn dựa vào thực học chân tài của bản thân mình. Càn Long càng nghĩ càng tin chắc là mỹ nhân thấy mình tình tứ như Tống Ngọc, đáng vẻ sánh Phan An, tài hoa gần bằng Tử Kiến. Năm xưa từng có chuyện cùng tuệ nhân Hồng Phát Nữ nhìn ra Lý Tĩnh, chốn phong trần Lương Hồng Ngọc hậu đãi Hàn Thê Chung, có thể thấy danh kỹ nào cũng rất có nhãn lực. Nếu không báo đáp đáp ân tình, làm sao xứng với mắt xanh của người tri kỷ? Y lập tức hạ lệnh cho Hòa Thân thưởng năm chục lạng hoàng kim, rồi chau mày xoa bụng một hồi rặn ra được hai câu thơ vất dòng: “Hàng Châu có ả Ngọc Như Ý nghìn mỹ nữ kinh sư chẳng bằng”.

Xưa nay Hàng Châu vẫn là một thành phố phồn vinh, có lệ mỗi năm một lần mở hội tuyển chọn hoa khôi. Những người hiếu sự ở đây đều dốc sức tham dự, ngay cả nhân sĩ vùng xa như Tô, Tùng, Thái, Thường, Gia, Hồ ngày này cũng tụ tập đến Hàng Châu, hoặc để khoe khoang ta đây hào phóng, hoặc để tỏ mình phong lưu nho nhã. Vì thế mà tiền thưởng được quăng lên thuyền rất nhiều. Thuyền hoa của các danh kỹ đều chất quà cao như núi, đương nhiên Tiền Đường Tứ Diễm được nhiều hơn cả.

Lúc này đã gần giờ Tý, ban tổ chức cuộc thi này bắt đầu đếm quà tặng, giống như chấm thi kiểm phiếu vậy. Không những các cô lo lắng, mà du khách trên hồ cũng chăm chú quan tâm.

Càn Long nói nhỏ mấy câu, Hòa Thân gật đầu một cái rồi lên một chiếc thuyền nhỏ, gấp rút chèo về dinh tuần phủ. lát sau hắt xách một gói đồ quay lại.

Tiền thưởng đã đếm xong, mọi du thuyền đều dồn đến xung quanh con thuyền của ban tổ chức để nghe tuyên bố thứ tự bảng vàng. Trưởng ban cất giọng hô lớn: “Lúc này quà thưởng của Lý Song Đình cô nương nhiều nhất”. Câu này vừa nói ra, mặt hồ ầm ĩ cả lên. Người thì vỗ tay hoan hô khen phải, cũng có người âm thầm chửi mắng.

Một người la lên: “Khoan đã! Ta tặng thêm Biện Văn Liên cô nương một trăm lạng vàng”. Lập tức có người bưng mâm vàng tới.

Lại có một hào khách cất tiếng: “Ta tặng cho Thuyền Quyên cô nương một đôi vòng phỉ thúy, nạm thêm mười hạt minh châu”. Dưới ánh đèn rực rỡ, mọi người đều thấy đôi vòng óng ánh sắc ngọc xanh, minh châu vừa lớn vừa tròn, giá trị vượt xa trăm lạng hoàng kim. Ai cũng thở ra một hơi, xem chừng ngôi trạng nguyên năm nay khó mà lọt khỏi tay vị Hằng Nga trên cung Quảng.

Trưởng ban đợi thêm một lúc, thấy không ai tặng thêm gì nữa. Y định tuyên

bố Thuyền Quyên là trạng nguyên năm nay, thì đột nhiên Hòa Thân hô lớn: “Lão gia của chúng ta có một gói quà tặng cho Ngọc Như Ý cô nương”. Hắn đưa cái gói đó ra trước mặt.

Người trưởng ban trạc tuổi tứ tuần, diện mạo thanh tú, râu thưa mắt sáng, sai gia nhân cầm gói quà tới trước mặt mình. Y mở ra xem thì thấy ba cuộn thư họa, bèn nghiêng đầu nói với một lão già ngồi bên tay trái: “Phạm tiên sinh! Vị này cũng là người phong nhã, không biết tặng những loại tinh phẩm gì”. Rồi y mở thư họa ra xem.

Càn Long khế bảo Hòa Thân: “Người đi hỏi thử xem ban giám khảo này có những ai”.

Hòa Thân đi một lúc, trở về bẩm báo: “Trưởng ban là Hàng Châu tài tử Viên Mai tú tài, còn những người khác đều là danh sĩ ở Giang Nam”.

Càn Long mỉm cười nói: “Từ lâu ta đã nghe nói Viên Mai tinh nghịch lắm trò, quả nhiên không sai”.

Vừa mở cuộn thứ nhất ra, Viên Mai và mọi người đều giật mình kinh hãi. Đó là bài thơ Vô Đề của Lý Nghĩa Sơn do Trúc Doãn Minh viết.

Người mà Viên Mai gọi là Phạm tiên sinh tên là Lợi Ngạc, cũng người Hàng Châu, văn thơ rất giỏi, đặc biệt là từ. Những bài từ của ông âm luật nghiêm cẩn, ý tứ tuyệt diệu, có thể nói là số một đương thời. Phạm Lợi Ngạc vừa thấy thư pháp của Trúc Doãn Minh đã la lên: “Thật là báu vật”!

Thi nhân Triệu Dực người Hàng Châu vội vàng mở cuộn thứ hai ra, thấy đó là bức tranh thiếu nữ ngắm hoa do Đường Dân vẽ, trên đó có đóng ấn son Càn Long ngự lãm chi bảo. Viên Mai kinh ngạc trong lòng, liền hỏi hai người ngồi cạnh: “Thẩm nhân huynh, Tưởng đại ca! Các vị đoán xem người tặng thư họa này lai lịch như thế nào”?

“Thẩm nhân huynh” chính là Thẩm Đức Tiềm, hiệu Qui Ngu, là một đại thi nhân giữa đời Càn Long, cùng đậu tiến sĩ với Viên Mai vào năm Càn Long thứ tư, nhưng một người đậu hồi trẻ, một người đậu lúc già. Năm đó Viên Mai mới hai mươi bốn tuổi, còn Thẩm Đức Tiềm đã hơn sáu mươi rồi, nên người ta gọi họ Thẩm là Giang Nam Lão Danh Sĩ. Có người họ Tưởng tên là Sĩ Toàn, hiệu Tâm Như, là một người rất giỏi ca từ. Y cùng với Viên Mai, Triệu Dực được gọi chung là Giang Tả Tam Đại Gia. Hai người này xem xong đều trầm ngâm, không nói tiếng nào.

Thẩm Đức Tiềm là bậc lão thành trì trọng, bèn lên tiếng: “Chúng ta qua đó gặp họ xem thử”?

Thuyền bên phải đang có hai người ngồi, cũng là danh sĩ do Viên Mai mời đến, một là Kỷ Hiểu Lam khôi hài tuyệt đỉnh, một là Trịnh Bản Kiều thi họa tam tuyệt. Kỷ Hiểu Lam mỉm cười nói: “Chúng ta mà qua đó, chỉ sợ thiên hạ đánh giá

giám khảo thiếu công bằng. Hai quyển thư họa này quý như thế, đương nhiên là Ngọc Như Ý trúng giải trạng nguyên rồi”.

Trịnh Bản Kiều nói: “Thế còn cuốn thứ ba là bảo vật gì, sao chúng ta không mở ra xem thử”?

Mọi người mở ra xem, thấy đó là một bức thư pháp viết thơ của Âu Dương Tu, bút pháp khá đẹp. Bên dưới không có lạc khoản và dấu ấn, chỉ có năm chữ nhỏ: Lâm triệu mãnh phù thư. Trịnh Bản Kiều nhận xét: “Cũng có tú khí, nhưng bút lực không đủ”.

Thẩm Đức Tiềm khế nói: “Ngự bút của đức kim thượng đế”. Mọi người hoảng sợ muốn nhảy dựng lên, không ai dám phê phán tiếng nào nữa.

Viên tú tài đồng dặc tuyên bố: “Kiểm điểm quà tặng tiền thưởng đã xong. Trạng nguyên là Ngọc Như Ý, bảng nhãn là Ngô Thuyền Quyên, thám hoa là Biện Văn Liên”. Chung quanh lập tức nổi tiếng hoan hô vang dội.

Thấy ba quyển họa thư này, bọn Viên Mai đều biết người tặng nếu không phải tôn thất quý tộc, thì cũng là đại quan trong triều. Nhưng nhìn chiếc thuyền đó lại không thấy gì khác thường, trời tối nên khách trong thuyền cũng khó mà nhìn rõ diện mạo được. Ai cũng sợ cuộc thi hoa quốc này sẽ bị quan ngự sử bầm cáo lên trên, đáng lẽ phải làm thơ từ câu đối gì đó để tả lại cảnh quang rực rỡ, nhưng bây giờ không dám nữa mà lén lút lên bờ giải tán.

o O o

Càn Long đang chuẩn bị quay về thì đột nhiên nghe thấy Ngọc Như Ý cất giọng hát trên thuyền bên kia. Nghe thanh âm dịu dàng mềm mại, y bất giác ngửa ngáy cả mình, bèn bảo Hòa Thân: “Người gọi con bé kia qua đây”.

Hòa Thân vâng dạ định đi, Càn Long lại dặn thêm: “Nhớ đừng có nói cho cô ả biết ta là ai”.

Hòa Thân đáp: “Vâng, nô tài biết rồi”.

Du thuyền của Càn Long chèo tới gần cổ thuyền hoa của Ngọc Như Ý. Hòa Thân bước qua thuyền kia, chốc lát đã cầm về một tờ giấy, dâng lên Càn Long rồi nói: “Cô ả viết thư, bảo nô tài đưa cho lão gia”.

Càn Long cầm giấy, soi vào dưới ánh đèn đọc thấy bài thơ:

*Hương thơm ngào ngạt trước lầu,
Lục Triều cảnh trí sánh nào bình khương,
Chơi xuân về mãi vấn vương,
Ngày mai chàng đến, đầy giường phủ hoa.*

Chữ viết rất xấu, nhưng giấy thì hương thơm ngào ngạt, Càn Long vừa hít một

hơi đã mê chỉ muốn lăn ra. Y mỉm cười nói: “Hôm nay đã đến thì đến luôn, sao lại phải ngày mai mới đến”?

Ngẩng đầu lên thì thuyền hoa của Ngọc Như Ý đã chèo khỏi đó. Càn Long là bậc đế vương, phi tần ở hậu cung muốn gặp y một lần đều phải tìm thiên phương bách kế, dĩ nhiên y chưa bao giờ biết mùi vị nữ nhân khước từ. Nhưng có câu theo tình tình trốn, trốn tình tình theo, Càn Long cảm thấy mùi vị này mới mẻ, nghĩ khi đạt được sẽ khoái lạc hơn nhiều, bèn truyền thánh chỉ bắt chèo nhanh hơn, cố đuổi kịp chiếc hoa thuyền kia.

Hoàng đế đang sốt ruột, kẻ thần tử không nhân cơ hội này tận trung báo quốc thì còn đợi đến chừng nào? Bọn thị vệ lập tức khua mái chèo ào ào, cố gắng hết sức. Chúng đều giỏi ngoại công mà nội lực cũng thâm hậu, bây giờ vì chữ Trung ra sức đáp tạ hoàng ân, mục tiêu phấn đấu rõ ràng, nên bao nhiêu kinh lực đều dốc hết vào cánh tay, chèo thuyền lướt như tên bắn. Chỉ trong chốc lát, trước mắt đã hiện ra chiếc thuyền hoa của Ngọc Như Ý.

Càn Long đứng trước mũi thuyền, chỉ mong mau mau đuổi kịp con thuyền phía trước. Đền đuốc trên hồ đã tắt dần, tiếng đàn sáo hát ca thì chưa dứt hẳn. Từ thuyền hoa phía trước vọng lại tiếng nói tiếng cười dịu dàng uyển chuyển, như có như không. Càn Long nghe thấy lại càng mê mẩn tâm thần, đột nhiên nhớ hai câu thơ: “Nữ tỳ nâng đỡ thân rũ liệt, Buổi đầu người đẹp phẩm ơn vua”.

Hai thuyền đã sát nhau. Cửa sổ của chiếc thuyền hoa chột mở ra, một vật gì đó bay thẳng về phía Càn Long. Bạch Chấn giật mình, thầm la: “Hồng bát”! Hắn lập tức tay trái xuất chiêu Hàng Long Phục Hổ, tay phải xuất chiêu Cầm Sư Tác Tượng. Đây là tuyệt kỹ thành danh Kim Câu Thiết Chưởng Đại Cầm Nã Thủ, xông trận có thể đoạt lấy đao thương, nửa đêm có thể đón bắt ám khí, trước nay chưa hề thất thủ. Phen này hắn đứng ở mũi thuyền bảo vệ cho hoàng đế, xuống tấn chắc như núi Thái Sơn, xuất chiêu nhanh như chớp giật, quả là phong độ của bậc đại gia tiền bối võ lâm. Bọn thị vệ nhìn thấy, không tên nào là không cất tiếng hoan hô.

Không ngờ khi Bạch Chấn bắt được vật đó vào tay lại thấy mềm mại dịu dàng, thì ra không phải là ám khí. Hắn bèn dâng lên hoàng đế. Càn Long đón lấy, mở ra xem thì đó là một cái khăn tay màu hồng, bốn góc đều thắt gút, bên trong có gói một miếng mứt ngó sen và một hộp mứt bách hợp.

Ngó sen tượng trưng cho giai ngẫu, bách hợp ý nói bách niên hảo hợp, đầu bạc răng long. Càn Long tự xưng tài cao lực lưỡng, thi thần bát bộ, tuy ít hơn Tào Tử Kiến hai đầu văn chương, làm thơ phải bước nhiều hơn một bước, nhưng cũng đủ hiểu ý tứ phong lưu. Chiếc khăn đó vừa mềm mại vừa thơm tho, hoàng đế cầm trong tay mà thần hồn điên đảo.

Lát sau, chiếc thuyền hoa cập sát vào bờ. Dưới ánh đuốc ai cũng thấy Ngọc Như Ý bước lên một cỗ xe ngựa, nàng còn quay lại mỉm cười với Càn Long rồi mới từ từ buông rèm xe xuống. Cạnh cỗ xe có hai người cầm đuốc, nhưng họ bất ngờ

ném ngọn đuốc đi, tất cả chìm lẫn trong bóng tối.

Hòa Thân vội vã kêu lớn: “Này, chờ một chút, khoan đi đã”! Nhưng cỗ xe ngựa đó mặc kệ, tiếng vó ngựa lộp cộp chạy chậm chậm về hướng nam.

Hòa Thân ra lệnh: “Nhanh chóng đi tìm xe”! Nhưng đêm đã khuya, ở nơi hoang vắng này biết tìm xe ngựa đâu ra?

Bạch Chấn dặn nhỏ mấy câu, Thoại Đại Lâm lập tức thi triển khinh công, chỉ hai thế Thất Bộ Truy Hồn và Bát Bộ Cẩn Thiêm đã qua mặt cỗ xe ngựa, ra lệnh cho phu xe chậm lại. Chẳng bao lâu Trừ Viên đã tìm được một cỗ xe, đương nhiên là cướp của người ta.

Cần Long lên xe, Trừ Viên đích thân đánh xe, bọn thị vệ và nội thị rảo bước chạy theo. Cỗ xe phía trước từ từ mà chạy, Trừ Viên để hết tinh thần điều khiển ngựa xa đi sát theo sau, oai phong xem ra chẳng kém gì Cảo Phụ đánh xe bát tuần chỗ Chu Mục Vương đi tuần du khắp thiên hạ.

Bạch Chấn thấy hai cỗ xe ngựa đã tiến vào nơi thị tứ phồn hoa, tin chắc không có gì xảy ra nữa mới yên tâm. Rồi hấn nghĩ đêm nay hoàng thượng ngủ lại nhà cô ca kỹ này, mà hôm trước đã thấy cô ả cùng đi với bọn Hồng Hoa Hội, e có âm mưu quỷ kế không thể không đề phòng. Bạch Chấn liền hạ lệnh cho Thoại Đại Lâm điều thêm nhân mã tới đây, để hộ giá cho cẩn thận.

Chiếc xe của Ngọc Như Ý đi dọc mấy con đường lớn rồi rẽ vào một ngõ hẻm sâu, dừng trước một cánh cửa quét sơn đen, một hán tử xuống xe gõ cửa. Cần Long cũng xuống xe đứng nhìn.

Nghe mấy tiếng ken két, cánh cửa sơn đen mở ra, một bà lão bước ra vén rèm xe chào hỏi: “Tiểu thư đã về đấy ạ”!

Ngọc Như Ý bước xuống xe, liếc thấy Cần Long đứng ở một bên bèn mỉm cười lên tiếng: “Trời ơi, Đông Phương lão gia đến rồi ư? Ngàn lần đa tạ một phen lão gia hậu thưởng! Xin mời vào trong, uống một chung trà với thiếp”. Cần Long mỉm cười theo vào.

Trừ Viên đi sát theo sau, mắt nhìn sáu phương, tai nghe tám hướng, tay siết chặt chuôi kiếm, vừa đề phòng thích khách hành hung phạm giá, vừa đề phòng khách làng chơi say rượu giành gái. Nếu có tên nào ghen ầu, dĩ nhiên hấn sẽ lập tức thi triển Đạt Ma Kiếm Pháp mà chém giết cho tởm hoa lá, manh giáp không còn. Lần này Trừ Viên cẩn thận cột quần bằng một sợi xích sắt, không sợ Vô Trần dùng trường kiếm cắt đứt dây lưng nữa.

Trong cổng là một khu vườn, vừa bước vào là thấy ngay hương hoa bay vào mũi, bóng cây đu đưa dưới đất. Trong vườn có hai cây quế, hoa quế đang nở rộ. Cần Long theo Ngọc Như Ý vào một căn phòng nhỏ, trong nhà có đèn cây thấp sáng, bài trí cũng khá thanh nhã.

Bạch Chấn tra xét khắp chỗ trong phòng, xem xét tỉ mỉ dưới gầm giường,

không có kẻ gian ẩn nấp, xoay ta gõ bốn vách để biết không có vách kép cửa lừa, rồi mới yên tâm lừa ra.

Một đĩa a hoàn bưng thức ăn và rượu lên. Càn Long thấy tám đĩa đựng thịt ướp, gà nấu rượu, trứng bách thảo, dưa ngâm dấm, đều là những món ăn nhẹ buổi tối, so với thịt cá trong cung thì phong vị thanh nhã hơn nhiều. Lúc này bọn Bạch Chấn tuần tra bên ngoài, trong phòng chỉ còn một mình Hòa Thân phục vụ. Càn Long thấy ta một cái, đuổi hẳn ra ngoài nốt.

A hoàn rót hai chén rượu. Đây là Nữ Trinh cất lâu năm, chỉ một giọt là bay mùi thơm ngát. Ngọc Như Ý cạn trước một chén, mỉm cười nói: “Đông Phương lão gia! Hôm nay thiếp phải tạ ơn lão gia như thế nào đây?”

Càn Long cũng nâng chén uống cạn, cười đáp: “Nàng hát một bài trước đã, còn tạ ơn cách nào thì lát nữa chúng ta sẽ từ từ mà tính”.

Ngọc Như Ý lấy đờn tỳ bà xuống, nhẹ nhàng vuốt khê dây đàn. Tiếng đàn dìu dặt vang lên, rồi mỹ nhân cất tiếng: “Gió lạnh cắt da; Đường trơn như mỡ”... Đó là bài Thiếu Niên Du của Chu Mỹ Thành, Càn Long mới nghe hai câu đã mặt mày rạng rỡ.

Năm xưa hoàng đế Tống Huy Tông ban đêm ra khỏi hoàng cung, lẻ tới nhà danh kỹ Lý Sư Sư, đem cho mỹ nhân mấy trái cam quý. Lý Sư Sư muốn giữ hoàng đế ở lại qua đêm, bèn dịu dàng nói: “Gió lạnh cắt da; Đường trơn như mỡ; Sương khuya xuống như mưa đổ; Người ơi người ở đừng về”. Chẳng ngờ mấy câu này lọt vào tai thi sĩ Chu Mỹ Thành nằm ở phòng bên, rồi được phổ thành một bài ca nổi tiếng. Về sau Tống Huy Tông bị quân Kim bắt đi rồi bỏ xác xứ người, nhưng câu chuyện phong lưu này vẫn lưu truyền đến ngày nay.

Tống Huy Tông cũng là một hoàng đế có văn tài. Càn Long nghĩ bụng, mình với người xưa không chênh lệch bao nhiêu, điểm phúc đêm nay lại càng giống hệt. Y liền gân cổ hát theo: “Sương khuya xuống như mưa đổ; Người ơi người đừng về”.

Trong phòng thì hoàng đế khoan khoái uống rượu nghe hát, còn bên ngoài thì bọn Bạch Chấn bận bịu rối rắm như ngày hội. Thủy lục đề Lý Khả Tú vừa bị cách chức lưu nhiệm, đang cố công chuộc tội bằng cách thống lĩnh binh lính vây chặt từ đầu hẻm đến cuối hẻm. Toàn bộ tổng binh, phó tướng, tham tướng, du kích dưới tay hẳn chia nhau lục soát hết mọi hộ gia đình trong con hẻm này, chỉ trừ lại căn nhà của Ngọc Như Ý là không xét. Bạch Chấn thì dẫn thị vệ tuần tra trên mái nhà. Bốn phía xung quanh đều bố trí cung tên và quân thiết giáp, bao vây nhiều tầng nhiều lớp.

Xưa nay khách vào lầu xanh phải tới hàng ngàn hàng vạn, nhưng dứt khoát lần chơi kỹ viện này của Càn Long là quy mô nhất, chẳng những người trước không bằng mà mãi mãi về sau cũng không ai hơn được. Người đời sau có thơ diễn tả tình hình lúc đó:

Vây chặt tầng tầng thiết giáp
Sáng lòe lớp lớp đao thương
Dốc lòng trung báo đáp quân vương
Quyết phò chúa bình an hưởng lạc
Trên hồ mây đưa mắt biếc
Về phòng trăng gió lả lơ
Cứ thỏa tình phỉ chí ai ơi
Nóc nhà có Kim Câu Thiết Chưởng.

Quan quân và thị vệ bận rộn từ nửa đêm mãi đến sáng sớm, may mà được bình yên vô sự, ngay cả gà chó cũng không dám làm ồn.

Mặt trời lên cao, Hòa Thân mới khẽ khàng đến cửa phòng Ngọc Như Ý, ghé mắt vào khe cửa sổ nhìn vào. Hắn thấy dưới chân giường có đôi giày của Càn Long và một đôi hài nhỏ xíu thêu hoa, màn vẫn còn buông rủ, hoàn toàn không có tiếng người, bèn lè lưỡi lúi ra phòng khách.

Nào ngờ hắn đợi từ giờ Mão qua giờ Thìn, đến giờ Ty mà vẫn chưa thấy hoàng thượng dậy, không khỏi lo lắng trong lòng, bèn đứng ngoài cửa sổ khẽ gọi: “Lão gia! Lão gia! Đến giờ ăn sáng rồi!” Gọi liên mấy tiếng mà bên trong vẫn không có tiếng trả lời.

Hòa Thân kinh hãi bước tới định đẩy cửa phòng, nhưng bên trong cài chốt nên không đẩy được. Hắn gọi lớn thêm hai tiếng: “Lão gia! Lão gia!” mà trong phòng vẫn không thấy trả lời.

Hòa Thân lo lắng vô cùng, nhưng không dám đập cửa hay phá cửa vào, bèn ra ngoài bàn bạc với Lý Khả Tú và Bạch Chấn. Lý Khả Tú nói: “Chúng ta nhờ bà lão gọi cửa rồi đưa đồ điểm tâm vào, chắc hoàng thượng không trách”.

Bạch Chấn khen: “Lý tướng quân thật có nhiều diệu kế”. Ba người rủ nhau đi tìm bà lão, không ngờ cả cái ổ nhện này không có người nào.

Bọn chúng kinh hãi, biết hỏng việc rồi, liền đến gõ cửa phòng Ngọc Như Ý, càng gõ càng mạnh tay, nhưng bên trong vẫn không có tiếng động. Lý Khả Tú bảo: “Phá cửa”! Bạch Chấn vận sức lên song chưởng, ấn khẽ một cái là chốt cửa gãy nghe răng rắc.

Hòa Thân bước vào, nhện nhàng vén rèm ra nhìn, rồi ngất xỉu tại chỗ. Trên giường chăn đệm lộn xộn, Càn Long và Ngọc Như Ý đã biến đâu rồi.

Bạch Chấn bèn gọi thị vệ vào lục soát trong nhà ngoài vườn, không có ngăn kéo nào là không xem xét tỉ mỉ, nhưng một chút xíu manh mối cũng không thấy. Cả bọn vừa sợ hãi vừa ngạc nhiên, suốt đêm phòng thủ nghiêm mật, một con chim bay vào bay ra cũng không lọt khỏi mắt, làm sao mà hoàng thượng mất tích được?”

Bạch Chấn lại kiểm tra một lượt các bức tường, xem có vách kéo cửa lùa hay cơ quan gì khác không, nhưng gõ mất nửa ngày vẫn không thấy chỗ nào đáng nghi.

Chẳng bao lâu, Phúc Khang An thống lĩnh ngự lâm quân và tuần phủ Triết Giang cũng được mật báo đến đây. Mọi người tập hợp trong lầu xanh, tay chân bối rối, hồn phách chơi xa, mặt tái như gà chết, ngơ ngác chẳng khác gì một bầy gà bằng gỗ.

Đúng là: “Hoàng thượng bất tri hà xứ khứ; Thử địa không dư tượng nha sàng”.

*Vua Thanh ai bắt đi đâu;
Mà đây ổ nhện thanh lâu còn trơ;
Vua Thanh đi mất từ khuya;
Tổng binh thị vệ bây giờ còn đây;
Càn Long thân thể phơi bày;
Bãi xa Như Ý xanh đầy cỏ non;
Hoàng cung khuất bóng hoàng hôn;
Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai.⁹*

Đêm đó Càn Long nghe Ngọc Như Ý hát một bài, uống cạn mấy chén rượu, tình cảm nổi dậy tràn trề, dần không nổi nữa. Ngọc Như Ý cười đầy khêu gợi rồi thở thê nói: “Bây giờ tiện thiếp phục thị lão gia đi nghỉ nhé”. Càn Long mỉm cười gật đầu.

Ngọc Như Ý trút bỏ y phục giày dép cho Càn Long, dịu hấn nằm trên giường, kéo mền đắp kín, rồi mỉm cười nói: “Tiện thiếp ra ngoài sửa soạn một chút, rồi trở lại ngay”.

Càn Long hít thở mùi hương u nhã của chăn gối, lim dim tưởng tượng đến những gì sắp xảy ra. Trong lúc mơ hồ, hấn nghe thấy trước giường có tiếng động, bèn mỉm cười nói: “Cô bé nghịch ngợm tai quái kia, còn không lên đây cho lệ”?

Màn được vén ra, một cái đầu thò vào trong. Dưới ánh nến thấy rõ khuôn mặt đỏ chằng đỏ chịt, cặp mắt ốc nhồi trợn lên tròn xoe, dưới cằm thì râu ria rậm rạp hệt như con nhím. Thấy bộ mặt này thì cá cũng chìm, chim cũng rớt, nhưng hoàn toàn không giống vẻ trầm ngư lạc nhạn của Ngọc Như Ý. Càn Long tưởng mình bị hoa mắt, vừa đưa tay lên xoa xoa một chút, người kia đã móc ra một ngọn trủy thủ sáng loáng kề ngay vào cổ, nói rất khê: “Con mẹ nó! Tên hoàng đế chó má kia, người mà lên tiếng là lão gia cho ăn dao lập tức”.

Nổi bàng hoàng của Càn Long thật là không sao tả nổi. Lửa dục của hấn tắt ngấm trong nháy mắt, giống như bị xối một thùng nước lạnh từ đỉnh đầu tới chân. Người kia không nói năng gì nữa, lôi ra một chiếc khăn tọng ngay vào miệng Càn Long, rồi lấy chăn quấn hấn từ đầu đến chân như một đòn bánh, xách ra khỏi giường.

Càn Long không dám kêu là mà cũng không dám động đây, mở to ra nhìn mà

⁹ Thực ra, Kim Dung đại lão gia chỉ nhại hai câu, phần còn lại người dịch thêm vào cho rõ nghĩa. Quý độc giả khó tính xin thông cảm bỏ qua.

chỉ thấy trước mặt hoàn toàn đen tối. Hắn cảm thấy bị xách đi thấp dần xuống dưới, mũi ngửi thấy mùi đất ẩm thấp mốc meo, hồi lâu lại cảm thấy lên cao. Bây giờ hắn mới hiểu, thì ra bọn này đào đường hầm dưới đất chui lên vào trong phòng, nên không bị quan quân thị vệ cản trở.

Cần Long hiểu ra, bủn rủn cả tay chân. Sau đó hắn bị quăng lên xe ngựa, rồi nghe tiếng bánh xe lăn lóc cộc. Hắn không biết bọn nào cả gan đại nghịch mưu phản, cũng không biết mình bị đem đi về đâu.

Xe đi một lúc thì đến đoạn đường gồ ghề, dần xóc dữ dội, hình như đã ra ngoại thành. Khoảng nửa ngày thì xe ngựa đột nhiên dừng lại. Cần Long cảm thấy bị người ta khiêng đi càng lúc càng cao, lên mãi không dừng. Trong lòng hắn muôn phần sợ hãi, run bần bật cả tấm chăn, cơ hồ muốn khóc.

Lên mãi lên mãi, như đang trèo lên một ngọn núi rất cao, rồi đột nhiên hắn bị quăng xuống đất đánh rầm một tiếng. Cần Long không dám nói năng gì, mà có dám thì cũng không nói được, chỉ biết im lặng mà chờ đợi. Rất lâu vẫn không thấy ai đến xĩa tới mình, Cần Long mới kéo mép chăn hờ một chút, hé mắt nhìn ra ngoài.

Xung quanh tối thui chẳng thấy gì, chỉ nghe tiếng sóng xa xa vọng đến. Chú ý hơn thì tiếng chuông đồng thánh thót. Gió ngày càng lớn, thổi vào đến tận chỗ nằm. Hắn thấy mặt dưới lưng nhẹ lắc lư, lại càng sợ hãi, bèn đẩy chăn ra toan đứng dậy xem thử đây là chỗ nào.

Hắn vừa động dậy hơi mạnh, trong bóng tối bỗng có một giọng trầm cất lên: “Muốn toàn mạng thì đừng nhúc nhích”. Dĩ nhiên ở đó đã có người canh gác từ lâu. Cần Long sợ quá, không dám động dậy nữa.

Cứ thế mà nằm suy nghĩ miên man, hồi lâu gió khuya nhẹ bớt, bầu trời sáng dần. Cần Long nhận ra mình đang nằm trong một căn phòng nhỏ. Nhưng rõ ràng hôm qua mình bị đưa lên rất cao, chẳng lẽ là một căn nhà trên núi hay sao? Đột nhiên hắn nghe thấy tiếng húp soàn soạt, quay lại nhìn thì thấy hai người canh gác đang ăn mì, há miệng to gấp từng đũa lớn. Cần Long bị dày vò suốt đêm, bây giờ đã thấy hơi đói. Nghe hương thơm của mì truyền đến từng cơn, bất giác nước bọt hắn ứa ra.

Lát sau, hai người kia ăn mình xong, một người bước tới đặt một tô mình trước mặt hắn, cách khoảng năm thước, trong tô cắm sẵn một đôi đũa. Cần Long nghĩ chắc đây là món ăn của mình, nhưng không nghe hai người đó nói năng gì, nên tuy đói mà cũng không tiện mở miệng hỏi xin.

Người kia lên tiếng: “Cho người tô mì này, không có thuốc độc đâu”.

Cần Long cả mừng, ngồi dậy muốn lấy ăn, nhưng đột nhiên thấy da mình mát rượi, lập tức chui trở vào chăn. Thì ra đêm qua lúc Ngọc Như Ý phục thị hắn đi ngủ, nàng đã lột sách sẽ quần áo trên dưới trong ngoài của hắn. Bây giờ trên người

hắn không có tới một sợi chỉ, làm sao dám chui ra khỏi chăn để ăn mì trước mặt mấy người này?

Người kia la lên: “Con mẹ nó! Thì ra người sợ bị đánh thuốc độc. Để ta ăn cho người xem”! Y lập tức bưng tô mì đó lên, húp sạch cả nước lẫn cái.

Người này mặt mày đầy sẹo, thần sắc rất nghiêm. Càn Long hơi run giọng nói: “Trên người trẫm không có y phục, nhờ người mang đến một bộ đồ”. Tuy trong câu nói có một chữ “Nhờ”, nhưng vẫn giữ được khẩu khí của hoàng đế.

Người kia hừ một tiếng rồi nói: “Lão gia không rảnh”. Đây chính là Quỷ Kiến Sầu Thập Nhị Lang Thạch Song Anh. Thần sắc y quý nhìn còn sợ, đừng nói con người.

Càn Long lập tức muốn nổi giận, nhưng nghĩ lại tính mạng mình đang nằm trong tay người khác, oai nghi vương giả tạm thời gác lại thì hơn. Hắn đợi một lúc rồi nói: “Các người là nhân vật Hồng Hoa Hội phải không? Ta muốn gặp Trần thủ lĩnh của các người”.

Thạch Song Anh lạnh lùng nói: “Văn tứ ca của bọn ta đã bị người hành hạ cho thương tích đầy mình. Tổng đà chủ đang mời đại phu trị bệnh cho huynh ấy, không rảnh để gặp người. Đợi Văn tứ ca khỏe mạnh hoàn toàn rồi hãy nói chuyện”. Càn Long nghĩ bụng, không biết phải đợi đến ngày nào tháng nào vết thương của họ Văn mới lành hẳn, không nén nổi âm thầm lo lắng.

Một giọng khác vừa thô hào vừa oai nghiêm cất lên: “Nếu Tứ gia trị không khỏi mà phải quy tiên, lúc đó chúng ta chỉ còn cách bắt người đền mạng”. Người này là Thiết tháp Dương Thành Hiệp. Đây không phải là lời hù dọa, thật sự xuất phát từ đáy lòng. Càn Long không biết đường trả lời, đành giả vờ như không nghe thấy.

Hai người Dương Thạch không nói gì với Càn Long nữa, chuyển qua chửi mắng bọn rợ Mãn Châu chiếm đóng giang sơn người Hán, bọn quan lại thổ hào bức hiếp lương dân. Câu nào cũng trách mắng nặng nề, Càn Long càng nghe càng kinh tâm động phách.

Đến giờ Ngọ, Mạnh Kiện Hùng và An Kiện Khang đến thay phiên canh gác. Hai người vừa ăn cơm vừa kể chuyện bọn quan phủ tra khảo lương dân, dụng hình ác độ lấy tằm tre cắm vào móng tay, lấy sắt nung áp vào mông cho cháy khét thịt da, dùng kẹp mà kẹp rút từng lông tay một, diễn tả lâm ly sâu sắc như xảy ra trước mắt. Cuối cùng Mạnh Kiện Hùng kết luận một câu: “Sau này chúng ta quyết bắt cho hết bọn tham quan ô lại, cho chúng nếm thử mùi vị như thế”.

An Kiện Khang hưởng ứng: “Cần nhất là bắt tên đầu sỏ của bọn tham quan, cắm tằm vào mười đầu ngón tay, rồi đốt cháy mông đít của hắn”.

Hôm đó đúng là ngày dài nhất trong đời Càn Long, hắn cố gắng lắm mới chịu đựng nổi đến xế chiều. Người thay phiên gác là Thường Thị song hiệp. Hai anh em

khi mới bước vào thì chẳng nói chẳng rằng, cứ ngồi nốc rượu tì tì. Lát sau hơi men bốc lên, họ đem những câu chuyện báo thù ghê gớm trên chốn giang hồ ra kể.

Trại chủ Hắc Hồ Can năm xưa sa cơ bị bắt, sau khi vượt ngục lập tức móc lấy cặp mắt của Triệu tri phủ, người đã bắt ông ta. Bạch Mã Tôn Thất ở Sơn Tây vì trả thù cho ca ca mà chôn sống cả nhà của kẻ thù. Trịnh Đại Khoa Tử là sư đệ Trương Đức Phủ mà dám tăng tị với tình nhân của sư huynh, họ Trương bèn chém sư đệ của mình chín đao ngang, chín đao dọc, chia thành tám mươi một miếng. Lúc này Càn Long vừa đói vừa sợ, bịt tai lại cố không nghe, nhưng những chuyện đó vẫn ghi vào đầu không sót câu nào.

Anh em họ Thường càng nói càng cao hứng, ngồi lảm nhảm đến tận sáng hôm sau, suốt đêm thóa mạ không biết mấy ngàn câu đồ con rùa, thẳng chết giẫm. May mà họ biết Càn Long là anh ruột của tổng đà chủ, nên mới không dám động chạm đến ông bà cha mẹ của hắn.

Thường Thị song hiệp ngoại hình dễ sợ, dưới ánh đèn lù mù trông như một cặp ma sống, khiến người ta không lạnh mà phải dựng hết tóc gáy lên. Càn Long suốt đêm không sao chợp mắt.

Sáng hôm sau, Triệu Bán Sơn và Vệ Xuân Hoa đến đổi phiên. Càn Long thấy một người hiền hòa, một người tuấn tú, không giống như đám hung thần ác sát hôm qua, lại đã từng gặp ở Tây Hồ nên đỡ sợ một chút. Hắn đã đói đến mức không chịu nổi, liền bảo Triệu Bán Sơn: “Ta muốn gặp Trần thủ lãnh của các người, làm phiên thông báo giùm một tiếng”.

Triệu Bán Sơn đáp: “Tổng đà chủ hôm nay không rảnh, vài ngày nữa mới gặp được”.

Càn Long thầm nghĩ: “Mới có một ngày đã thế, thêm vài ngày nữa, biết ta còn sống để gặp hay không”? Hắn bèn nói: “Vay phiên người lấy cho trẫm thứ gì ăn cho đỡ đói đã”.

Triệu Bán Sơn gật đầu, rồi lớn tiếng hô: “Vạn tuế gia muốn dùng ngự thiện, mau mau bày tiệc lên đây”. Vệ Xuân Hoa dạ một tiếng rồi đi ra ngoài.

Càn Long cảm mừng, lại bảo: “Lại phiên người tìm cho trẫm một bộ quần áo”.

Triệu Bán Sơn lại lớn tiếng hô: “Vạn tuế gia muốn thay đổi y phục, mau lấy long bào”.

Càn Long hoan hỉ nói: “Người đứng là hảo nhân. Mau cho biết tên, sau này nhất định trẫm sẽ ban thưởng”. Triệu Bán Sơn mỉm cười không đáp. Càn Long đột nhiên nhớ ra, bèn nói: “À, trẫm nhớ ra rồi. Công phu ám khí của người khá lắm”.

Mạnh Kiện Hùng đem một bộ y phục vào, đặt trên chăn. Càn Long ngồi dậy, nhìn thấy rõ ràng đây là sắc phục người Hán kiểu đời Minh, không khỏi ngần ngừ một chút. Triệu Bán Sơn nói: “Bọn ta chỉ có loại quần áo này, ông mặc hay không thì tùy”.

Càn Long nghĩ: “Ta là hoàng đế Mãn Thanh, sao có thể mặc sắc phục triều Minh”? Nhưng hắn không thể không mặc, vì không mặc quần áo thì không dám ngồi dậy mà ăn uống. Nhịn một ngày hai đêm, đói rã ruột rồi, Càn Long đành bất chấp mọi sự, khoác y phục vào người. Hắn không quen mặc quần áo người Hán, nhưng mặc vào trông vẫn rất tiêu sái.

Càn Long đứng dậy đi mấy bước, nhìn qua cửa sổ bất giác hoảng sợ nhảy chồm lên. Xa tít phía dưới có những cánh buồm nhỏ xíu lững lờ trên mặt sông, cây cối rậm rạp đều thấp hơn tầm mắt, ruộng vườn giống như bàn cờ trải tới chân trời, thì ra mình đang ở trên đỉnh một tòa tháp cao. Tòa tháp này cao ngất, lại ở bên bờ một con sông lớn, nhất định là tòa Lục Hòa Tháp nổi danh nhất Hàng Châu.

Đợi thêm hai giờ nữa mới có người tới báo: “Tiệc rượu đã bày xong, xin mời dùng bữa”. Càn Long theo Triệu Bán Sơn và Vệ Xuân Hoa đi xuống tầng dưới, thấy giữa phòng bày một cái bàn tròn, trên bàn đã sắp chén đĩa vàng bạc sạch sẽ, bên bàn đã có mấy người ngồi, chừa lại ba chỗ trống. Mọi người thấy hắn xuống đều đứng dậy chấp tay đón tiếp. Càn Long thấy bọn này đột nhiên cung kính lễ phép, trong lòng âm thầm mừng rỡ.

Vô Trần đạo nhân lên tiếng: “Tổng đà chủ nói rằng vừa gặp hoàng thượng đã thấy như bạn cũ, đúng là có duyên, nên mới mời hoàng thượng đến tòa tháp này ở chơi mấy ngày, để tiện hàn huyên đàm đạo suốt đêm. Nào ngờ tổng đà chủ đột nhiên có việc quan trọng phải làm, không thể phân thân nên bảo bản đạo chuyển lời xin lỗi. Xin hoàng thượng bỏ qua”. Càn Long ừ hử một tiếng, không hiểu có chịu bỏ qua hay không.

Vô Trần mời ngồi, Càn Long ngồi ngay vào vị trí thủ tọa. Đợi gia nhân mang rượu lên, Vô Trần cầm bình rượu trên tay mà nói: “Huynh đệ bọn ta đều là người thô lỗ, không biết phải phục thị hoàng thượng thế nào cho đúng cách, xin hoàng thượng đừng trách tội”. Ông vừa nói vừa rót rượu.

Rót vừa đầy chén, Vô Trần đột nhiên đổi sắc mặt, lớn tiếng quát: “Hoàng thượng phải uống loại rượu thượng đẳng, người đem thứ rượu nhạt thế này đến đây làm gì”? Rồi ông hất luôn chén rượu vào mặt tên gia nhân.

Tên này sợ hãi đáp: “Ở đây chỉ có loại rượu này thôi. Để tiểu nhân vào thành mua rượu ngon hơn”.

Vô Trần giục: “Đi nhanh lên, đi nhanh lên! Rượu thế này thì bọn người thô lỗ như chúng ta còn uống tạm một hai chén, hoàng thượng thì làm sao nuốt cho trôi được”? Từ Thiên Hoàng đón lấy bình rượu, vừa không ngớt xin lỗi Càn Long vừa rót rượu cho mọi người, chỉ chừa lại cái chén trước mặt Càn Long là để trống.

Lúc sau một tên gia nhân khác bưng lên bốn món ăn nóng hổi, nào là tôm xào, sườn non xào, cá chua ngọt, canh chua lơ, hương thơm sức nức bay ập vào mũi. Vô Trần hít hít mấy cái rồi chau mày hỏi: “Thức ăn này do ai nấu”?

Đầu bếp bước tới hai bước đáp: “Là tiểu nhân nấu”.

Vô Trần giận dữ nói: “Người là cái thá gì mà dám nấu cho hoàng thượng ăn? Sao không mời ngự trù Trương An Quang tới đây để nấu mấy món Tô Châu? Những thứ thô thiển ở Hàng Châu này, hoàng thượng làm sao mà ăn được”?

Càn Long sợ quá, vội nói: “Mấy món này đủ cả màu sắc hương vị, không thể gọi là thô thiển được”. Nói xong, hắn đưa đĩa ra gấp ngay.

Lục Phi Thanh ngồi cạnh, đưa đĩa ra cản rồi nói: “Những thứ thô thiển này hoàng thượng không nên ăn, dễ bị đau bụng lắm”. Ông dùng đĩa gạt vào đôi đĩa của Càn Long, nhìn rất nhẹ nhàng nhưng đĩa của Càn Long đã gãy mất một khúc.

Quần hùng thấy Lục Phi Thanh vận công mà không để lộ ra ngoài mặt, ai cũng thán phục trong lòng. Vô Trần nghĩ: “Võ công sư đệ Trương Triệu Trọng của ông ấy có thể gọi là cao, nhưng nói về nội công thì chắc chắn không bằng sư huynh được. Miên Lý Châm quả nhiên danh bất hư truyền”.

Đôi đĩa của Càn Long bị Lục Phi Thanh kẹp gãy, đưa ra không tiện mà rút vào cũng khó coi. Hắn lập tức đỏ mặt tía tai, ném hai khúc đĩa gãy trên bàn nghe cạch một tiếng. Mọi người giả vờ không thấy, mời mọc nhau một hồi rồi bắt đầu ăn uống.

Từ Thiên Hoảng bảo tên đầu bếp: “Mau mau đi mời Trương An Quang đến đây nấu mấy món ngự thiện. Giờ này đã quá bữa hoàng thượng rồi, người có biết không”? Đầu bếp vâng dạ mấy tiếng rồi lùi ra.

Càn Long đã biết họ cố ý trêu ghẹo mình. Hắn bụng đói như cào mà phải ngồi nhìn mọi người ăn uống vừa khen ngon, trong lòng tức hận nhưng không dám phát tác. Thức ăn bưng lên hết món này đến món khác, nhà bếp đặt ngay trong tháp nên món nào cũng vừa nóng hổi vừa thơm phức. Càn Long ngồi nuốt nước bọt mà đợi mọi người ăn xong bữa tiệc, thật không dễ dàng.

Cuối cùng, gia nhân bưng trà Long Tĩnh lên. Từ Thiên Hoảng nói: “Trà này không đến nỗi tồi, hoàng thượng có thể uống tạm mấy chung”. Càn Long đón lấy uống hai hớp. Bụng trống mà uống trà đặc vào, bao tử còn cào lại càng cảm thấy đói thêm một mức.

Tưởng Tứ Cân đứng dậy, vừa xoa xoa bụng mình vừa lớn tiếng than: “No quá”!

Triệu Bán Sơn nói: “Bọn gia nhân đang gấp rút lo ngự thiện, xin hoàng thượng đợi một chốc nữa”.

Vô Trần đứng bên cứ giậm chân cần nhằn là đón tiếp khách quý không được chu đáo, tổng đà chủ trở về nhất định sẽ không vui. Chu Trọng Anh thì vừa lắc hai quả thiết đảm leng keng vừa hỏi: “Hoàng thượng đã đói bụng chưa”?

Càn Long hừ mũi một tiếng, không nói gì. Tưởng Tứ Cân hỏi: “Ừa, có người

đói hả? Ta đang no quá đây”.

Từ Thiên Hoảng nói: “VẬY MỚI NÓI LÀ NGƯỜI NO KHÔNG BIẾT CÁI KHỔ CỦA NGƯỜI ĐÓI. Bá tánh khắp thiên hạ bị đói không biết mấy ngàn mấy vạn, những người lo việc triều chính có bao giờ nghĩ đến cái khổ của họ không? Hôm nay hoàng thượng nhịn đói chút ít, để sau này hiểu được bá tánh bị đói là khổ sở thế nào”.

Thường Bá Chí nói: “Người ta thì đói hết tháng này qua tháng khác, từ năm này qua năm khác, suốt đời không được một bữa no. Hắn chỉ một ngày hai ngày chưa ăn, cơn đói có chi đáng kể”.

Thường Hách Chí nói: “Anh em ta hồi nhỏ đã có lần phải ăn rễ cỏ lá cây liền hai tháng. Con rùa kia, có muốn thử một lần không?”

Đa số quần hùng Hồng Hoa Hội đều xuất thân con nhà nghèo khổ. Nhắc đến chuyện đói bụng, ai cũng nhớ lại những chuyện quá khứ, tất cả đều bốc lửa giận lên. Nghe người này một câu, người kia một câu, sắc mặt Càn Long từ đỏ biến thành xanh rồi từ xanh trở lại đỏ. Hắn nghe họ kể đầy vẻ chân thật, cũng không khỏi động lòng thương xót, nghĩ thầm: “Quả thật trên đời có những việc thê thảm như thế hay sao? Sinh ra làm con nhà nghèo, thật là muôn phần không may”.

Hắn càng nghe càng thấy khó chịu, bèn đứng dậy đi lên tầng trên. Quần hùng không ai cản trở, Từ Thiên Hoảng nói với theo: “Lát nữa ngự thiện chuẩn bị xong, lại xin tiếp giá”. Càn Long mặc kệ không nghe.

Nhịn thêm hai giờ nữa, Càn Long đột nhiên ngửi thấy mùi thơm của thịt dê xào tỏi ớt, rõ ràng là món ruột của ngự trù Trương An Quang. Hắn vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, chẳng lẽ bọn này mời ngự trù đến thật hay sao? Đang suy nghĩ thì Trương An Quang đã trèo lên, nằm rạp xuống đất dập đầu rồi nói: “Mời hoàng thượng dùng bữa”.

Càn Long ngạc nhiên hỏi: “Sao ngươi lại đến đây?”

Trương An Quang đáp: “Hôm qua nô tài định đi nghe hát, vừa ra ngoài cửa đã bị bắt cóc ngay. Hôm nay nghe chúng nói hoàng thượng đang ở đây, cần nô tài phục thị, nô tài vui mừng khôn xiết”.

Càn Long gật đầu bước xuống tầng dưới, thấy trên bàn đã đặt sẵn một chén đậu hũ hầm với yến sào, một chén thịt dê xào tỏi ớt, một chén mì gà nấu măng, một chén thịt gà nấu cháo trắng, đều là những món thường ngày hắn thích ăn nhất. Ngoài ra còn có mười mấy món phụ nữa, vừa nhìn thấy nước bọt đã tuôn cuộn cuộn như nước Hoàng Hà.

Trương An Quang xới cơm, mọi người bọn Vô Trần đồng thanh nói: “Mời hoàng thượng dùng cơm”.

Càn Long nghĩ bụng: “Xem ra lần này họ mời ta ăn thật rồi”. Hắn đưa đũa lên, đột nhiên một cô nương khoảng mười tám mười chín tuổi ẵm một con mèo từ bên ngoài chạy vào, nói với Chu Trọng Anh: “Gia gia! Con mèo này đói quá rồi”!

Cô nương này chính là Chu Ý. Con mèo giãy giụa mấy cái, Chu Ý buông lỏng tay cho nó nhảy lên bàn. Nó ngoạm ngay hai miếng thức ăn, mọi người la hét om sòm cố đuổi đi. Đột nhiên con mèo duỗi thẳng bốn chân nằm cứng ngắc trên bàn, miệng ứa máu đen mà chết.

Càn Long lập tức biến sắc mặt. Trương An Quang sợ đến run rẩy, vội quỳ xuống nói: “Hoàng thượng... hoàng thượng... Thức ăn đã bị hạ độc rồi... ăn không được nữa”.

Càn Long cười ha hả rồi nói: “Các người phạm thượng làm loạn, đại nghịch vô đạo, cả gan thí quân. Muốn giết thì cứ giết, cần gì hạ độc”? Hắn xô ghế ra, đứng phất dậy.

Vô Trần hỏi: “Hoàng thượng thực sự không dám ăn bữa cơm này phải không”?

Càn Long giận dữ mắng: “Đồ loạn thần tặc tử! Ta phải xem các người có kết cuộc thế nào”? Hắn nhìn thấy con mèo trúng độc, nghĩ rằng hôm nay mình chắc chết, nên mở miệng chửi mắng không kiêng nể gì nữa.

Vô Trần vỗ bàn một cái rồi nói: “Đại trượng phu sống chết có số, người không dám ăn thì ta ăn. Ai có gan thì ăn chung với ta”. Nói xong, ông cầm đĩa gấp vào đĩa con mèo vừa ăn, đưa lên miệng nhai nuốt ngon lành.

Quần hùng ngồi quanh đều kêu lên: “Chết thì cùng chết, có gì quan trọng đâu”? Mọi người cùng hăng say ăn uống. Càn Long thấy bọn này dám liều mạng ăn đồ có độc, ngạc nhiên không biết họ có dụng ý gì.

Chỉ chốc lát, quần hùng đã ăn sạch sẽ cơm và thức ăn trên bàn tiệc như bấy hổ đói, không ai bị làm sao cả. Thì ra họ đã hạ độc con mèo từ trước, còn trong thức ăn hoàn toàn không có độc. Thế là Càn Long thấy bàn tiệc ngon lành sắp tới miệng mình, nhưng không ăn được miếng nào mà còn bị chế nhạo một phen nữa.

Hôm ấy quần hùng thương nghị trên thuyền, tuy Văn Thái Lai đã cứu ra, nhưng Càn Long chắc chắn không chịu thôi, tìm cách để khỏi lo lắng về sau không phải là chuyện dễ. Vô Trần có ý kiến: “Không làm thì thôi làm thì phải làm đến nơi đến chốn. Chúng ta phải bắt cóc Càn Long, ép cho hắn không dám làm khó dễ Hồng Hoa Hội nữa”.

Lúc đó quần hùng đang cao hứng, ai cũng nổi hùng tâm tráng khí, lập tức quay lại Hàng Châu. May mà gặp lúc Tây Hồ sắp mở cuộc vui tuyển hoa trạng nguyên, họ bèn dùng kế dụ Càn Long lên giường của Ngọc Như Ý, rồi bắt cóc hắn tới đây.

Sau khi Văn Thái Lai bị bắt còn bị dao đâm cây đánh, thương tích đầy mình, quần hùng đều hận Càn Long. Hơn nữa Lạc Băng bị thương, Chu Trọng Anh mất con, Dư Ngư Đồng trọng bệnh, mọi việc đều từ đó mà ra cả. Ý kiến của Thường Thị Song Hiệp và Tưởng Tứ Cân là phải một đao lấy mạng Càn Long, không thì

cũng phải đập một trận cho hả dạ. Nhưng Trần Gia Lạc và Từ Thiên Hoàng lấy đại cuộc làm trọng, cuối cùng đã khuyên mọi người chỉ nên hành hạ hấn một phen, một mặt là trả thù, hai là để hấn biết oai Hồng Hoa Hội. Sau này Trần Gia Lạc thương nghị đại sự, hấn sẽ dễ dàng chấp thuận hơn.

o O o

Hai ngày Càn Long bị bỏ đói, thành Hàng Châu bị lộn xộn cứ như trời đất đảo ngược. Tin tức hoàng thượng mất tích thì không ai dám tiết lộ ra ngoài, nhưng cả thành bị lòng xét triệt để. Mọi đường thủy lục rời khỏi Hàng Châu đều có binh lính canh giữ, không để một ai ra ngoài. Hai ngày này trong ngoài thành bắt được tới mấy ngàn kẻ tình nghi, mọi nhà ngục đều nhét chật người.

Dĩ nhiên các quan phụ mẫu địa phương có để ý lưu tâm bắt không ít thương gia có máu mặt nhốt vào tù để tống tiền. Đây là vì đại sự trung thân ái quốc, chắc chắn sau này không ai truy cứu.

Phúc Khang An, Lý Khả Tú, Bạch Chấn cùng đám đại thần hộ giá đều giống như kiến bò chảo nóng, thấy hoàng đế mất tích kỳ lạ mà không biết làm gì cho phải. Chúng tin chắc là Hồng Hoa Hội phạm giá, nên lập tức lòng xét khắp nơi. Nào ngờ hội chúng Hồng Hoa Hội trong thành và trong quân ngũ đều đã ẩn nấu hoặc trốn đi lánh nạn, không bắt được người nào.

Đến sáng ngày thứ ba, Phúc An Khang lại triệu tập cả bọn vào dinh tuần phủ. Tên nào cũng rầu rĩ, hoàn toàn không có kế sách gì. Ngay cả việc có nên cấp báo cho hoàng thái hậu hay không, chúng cũng chưa quyết định được. Chuyện này quá lớn, chắc chắn không thể giấu giếm, nhưng bây giờ mà báo cáo thì hậu quả sẽ ra sao, không tên nào dám tưởng tượng.

Đang lúc trù trừ chưa quyết, đột nhiên ngự tiền thị vệ Thoại Đại Lâm mặt trắng như tờ giấy vội vã chạy tới, kề tai Bạch Chấn thì thầm rất nhỏ. Bạch Chấn lập tức đổi sắc mặt, đứng bật dậy hỏi: “Thật ư?”

Phúc An Khang hỏi rõ, Thoại Đại Lâm mới kể là sáu tên thị vệ canh giữ bên ngoài phòng ngủ của hoàng thượng đột nhiên bị giết. Phúc An Khang không những không kinh hãi mà còn ra vẻ hoan hỉ, lên tiếng: “Chúng ta đi xem thử. Việc này chắc chắn có liên quan đến vụ mất tích của hoàng thượng, không chừng có thể tìm được chút ít manh mối.

Cả bọn kéo nhau vào phòng ngủ của Càn Long trong dinh tuần phủ. Thoại Đại Lâm vừa đẩy cửa ra, mùi máu tươi lập tức xông vào mũi. Dưới đất có sáu cái thi thể nằm lán lóc, cái thì lòi mắt ra ngoài, cái thì thủng lỗ trước ngực, trông vừa thê thảm vừa đáng sợ.

Mỗi khi Càn Long ngủ trong này, bao giờ cũng có sáu thị vệ canh giữ bên ngoài. Tuy hoàng đế mất tích nhưng bọn thị vệ vẫn đổi phiên gác như bình thường,

nào ngờ phiên canh này bị giết sạch trong đêm.

Bạch Chấn hỏi: “Sáu anh em này cũng không phải tay vừa, sao lại bị giết hết mà không kịp lên tiếng báo động”? Cả đám chỉ biết giương mắt há mồm, không ai đoán được gì.

Bạch Chấn quan sát kỹ thi thể, thấy có người bị chưởng lực đánh chết, có người bị kiếm vạt mất nửa cái đầu. Binh khí cả sáu còn nguyên trong bọc, chưa kịp rút ra. Rõ ràng thân thủ của thích khách cực kỳ nhanh chóng, bọn thị vệ không kịp hô hoán hay chống đỡ gì thì đã mất mạng rồi.

Bạch Chấn cau mày nói: “Phòng này không đủ chỗ cho nhiều người loạn đấu. Bọn thích khách tối đa chỉ có hai ba tên, vừa đột nhập đã giết xong sáu huynh đệ. Chúng xuất thủ vừa nhanh vừa độc, xem ra võ công cực cao”.

Lý Khả Tú nói: “Hoàng thượng đã bị mời đi, hà tất phải giết thêm sáu tên thị vệ. Hình như thích khách đêm qua và bọn bắt cóc hoàng thượng không phải cùng phe”.

Phúc An Khang gật đầu nói: “Không sai! Bọn thích khách này cũng tính chuyện đại nghịch mưu phản, nhưng chúng không biết hoàng thượng không có ở đây”.

Bạch Chấn nói: “Hai vị nghĩ rất đúng. Nếu người giết bọn thị vệ này là Hồng Hoa Hội thì chắc chắn hoàng thượng rơi vào tay người khác, nhưng ngoài Hồng Hoa Hội thì còn ai đủ gan làm chuyện đại nghịch bất đạo này? Còn nếu Hồng Hoa Hội bắt cóc hoàng thượng, thì còn ai võ công cao cường như thế nữa”? Hắn nghĩ, chỉ một mình Hồng Hoa Hội đã khó mà đối phó, bây giờ lại đột nhiên xuất hiện thêm cường địch, bất giác run rẩy toàn thân.

Bạch Chấn cúi người xem xét tử mả, bỗng phát hiện trước ngực một thi thể có dấu vuốt chó cào rách, và răng chó cắn thủng. Hắn động tâm suy nghĩ chút xíu, rồi nhờ Lý Khả Tú sai người đi tìm chó săn.

Khoảng một giờ sau, sai dịch mang đến ba người thợ săn và sáu con chó. Lý Khả Tú triệu tập hai ngàn binh lính, chuẩn bị xuất phát. Bạch Chấn hạ lệnh cho thợ săn dẫn chó hít ngửi sáu cái thi thể một chút, rồi ra ngoài tìm kiếm.

Chó săn dẫn mọi người đi thẳng đến bờ hồ, rồi hướng xuống lòng hồ sủa loạn một hồi. Bạch Chấn lẩm nhẩm gật đầu, đoán biết thích khách có mang theo chó, giết thị vệ rồi sai chó dẫn đường truy tìm hoàng đế.

Mấy con chó sủa một hồi rồi chạy loạn xạ quanh hồ. Chúng tìm được dấu vết ở một chỗ đất ẩm ướt, đúng là nơi mà hoàng thượng đã lên bờ tìm xe ngựa quay trở về thành. Chỗ này cũng có sẵn dấu chân của người và chó rồi.

Trong thành đông người, mùi vị phức tạp, nên chó săn đi chậm lại. Chúng vừa chạy vừa đánh hơi, chạy thẳng đến nhà Ngọc Như Ý. Tòa lầu xanh này đêm trước đông nghẹt quan binh canh giữ, nhưng bây giờ không thấy ai nữa.

Cả bọn đẩy cổng vào, thấy trong vườn có hai thị vệ và mười mấy quan binh bị giết. Thích khách ra tay rất độc, không để lại người nào sống sót. Có mấy tên lính chết vì bị chó cắn đứt yết hầu. Bạch Chấn xem kỹ bộ vị thương tích trên thân thể, nghĩ bụng: “Con chó này rất cao lớn, nhiều phần là giống chó săn lai sói ở vùng quan ngoại. Chẳng lẽ thích khách từ quan ngoại hay vùng biên cương tây bắc vào đây”?

Sáu con chó săn chạy quanh mấy vòng trong phòng ngủ của Ngọc Như Ý, rồi đua nhau cào loạn xạ xuống sàn. Bạch Chấn nhìn tỉ mỉ nền nhà vẫn không thấy chỗ nào khác lạ, nhưng thấy đám chó vẫn không ngừng vừa cào vừa sủa, liền hạ lệnh cho binh lính dùng vũ khí nạy nền nhà lên. Phía dưới lộ ra một phiến đá.

Bạch Chấn vội bảo: “Cậy nhanh lên”! Binh lính cạy phiến đá lên, xuất hiện một cái hang lớn, đám chó săn lập tức chui xuống. Lý Khả Tú và Bạch Chấn nhìn thấy con đường hầm, bấy giờ mới đột nhiên tỉnh ngộ. Cả ngàn binh lính canh giữ xung quanh và trên mái lầu xanh, thế mà hoàng đế vẫn mất tích một cách quỷ không hay thần không biết, thì ra thích khách từ dưới đất chui lên. Hai tên này hồ thẹn ra mặt, chỉ huy binh lính tiếp tục truy lùng.

o O o